

DOCUMENT RESUME

ED 136 576

FL 008 437

AUTHOR
TITLE
INSTITUTION
SPONS AGENCY

PUB DATE
NOTE

EDRS PRICE
DESCRIPTORS

Van Cong Lau; And Others
Practicing Good Habits, Grade 4.
Ministry of Education, Saigon (South Vietnam).
Agency for International Development (Dept. of
State), Washington, D.C.

66
148p.; In Vietnamese; For related documents, see FL
008 432-442; Bottoms of some pages may be difficult
to read; Best copy available

MF-\$0.83 HC-\$7.35 Plus Postage.
*Civics; *Elementary Education; Ethics; Family Life
Education; Habit Formation; Human Relations;
Indochinese; *Instructional Materials; Reading
Instruction; Reading Materials; Refugees; Safety
Education; Social Development; *Socialization; Social
Responsibility; *Social Values; Student Teacher
Relationship; Textbooks; Traffic Regulations;
*Vietnamese

ABSTRACT

This illustrated textbook was designed for teaching civics and values to fourth grade students in Vietnam. It is divided into six chapters: (1) At School (recapitulation of the grade three program, friendship, respect for the teacher, team work, discipline, honor); (2) In the Street: Traffic Regulations; (3) At Home (the extended family spirit, ancestor worship); (4) Self-improvement (courage, responsibility, patience, self-confidence, foresightedness, dedication, independence, sacrifice, simplicity); (5) Human Relations (respect for life, for people, for property, honesty, social participation, community spirit); and (6) Administration (the village, the district, the province, the town). (CFM)

* Documents acquired by ERIC include many informal unpublished *
* materials not available from other sources. ERIC makes every effort *
* to obtain the best copy available. Nevertheless, items of marginal *
* reproducibility are often encountered and this affects the quality *
* of the microfiche and hardcopy reproductions ERIC makes available *
* via the ERIC Document Reproduction Service (EDRS). EDRS is not *
* responsible for the quality of the original document. Reproductions *
* supplied by EDRS are the best that can be made from the original. *

ED136576

PEOPLE OF US
WITH THE COOPERATION
MINISTRY of EDUCAT

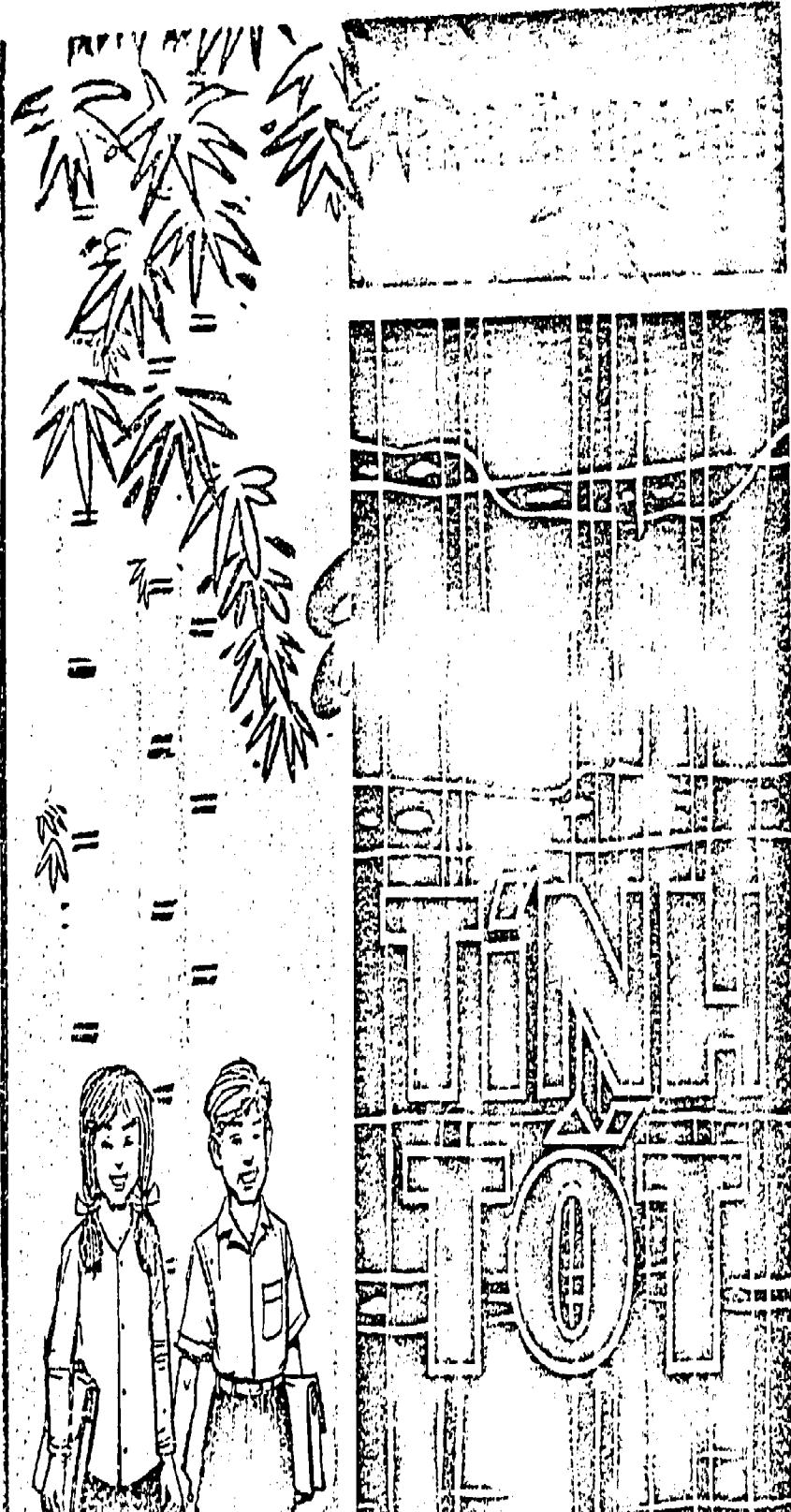
RVN

PRESENTED TO THE
VIETNAMESE SCHOOL

BEST COPY AVAILABLE

U.S. DEPARTMENT OF HEALTH,
EDUCATION & WELFARE
NATIONAL INSTITUTE OF
EDUCATION

THIS DOCUMENT HAS BEEN REPRO-
DUCED EXACTLY AS RECEIVED FROM
THE PERSON OR ORGANIZATION ORIGIN-
ATING IT. POINTS OF VIEW OR OPINIONS
STATED DO NOT NECESSARILY REPRE-
SENT OFFICIAL NATIONAL INSTITUTE OF
EDUCATION POSITION OR POLICY.



THIS BOOK IS A
NOT TO BE SO

LỚP NHÌ

BỘ GIÁO DỤC
xuất bản



LỚP NHÌ
BỘ GIAO DỤC
xuất bản

PHẦN HỌC-SINH

EM TẬP TÍNH TỐT

LỚP NHÌ

SÁCH DỨC-DỤC BẬC TIỀU-HỌC
BỘ GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN

1966

**SOẠN-THAO VÀ ÁN-HÀNH TRONG
KHUÔN-KHÒ CHƯƠNG-TRÌNH HỢP-
TÁC GIỮA BỘ GIÁO-DỤC VÀ PHÁI-
BỘ KINH-TẾ HOA-KỲ TẠI VIỆT-NAM**

Soạn-thao dưới sự hướng-dẫn của :

Ông LÝ CHÁNH ĐỨC
Chánh-sự-vụ Sở Học-liệu

Với sự góp ý-kiện của :

Ông ĐINH GIA DZU
Đại-diện Nha Tiêu-học

Ông FRED ARMISTEAD, Ph. D.
Phái-doàn Đại-học-đường Southern Illinois

và

Ông C. GRAHAM EDDY
Phái-bộ Kinh-tế Hoa-ky tại Việt-Nam

Với sự tham-gia ý-kiện về kỹ-thuật của :

Ông C. WESLEY BREWSTER
Phái-bộ Kinh-tế Hoa-ky tại Việt-Nam

AN BIÊN-TẬP :

Soạn-già :

VĂN CÔNG LẦU
HUỲNH CÔNG TÚ
PHẠM VĂN VẸ

Họa-sĩ :

HUỲNH PHÚ NHIỀU
CHI MAI

Chuyên-viên Tu-thư :

Cô TRẦN THỊ ĐÌNH
Bà NGUYỄN ĐĂNG HÀI
Bà LÊ DOÃN KIM

Tuân ban biên-tập xin cảm ơn các vị sau đây đã góp ý-kien
về việc soạn-thảo cuốn sách này :

Cô NGUYỄN THỊ HỒNG-PHÁN, Cô VŨ THỦY NINH và
Bà LƯUYỄN QUANG ĐĂNG, Phái-doàn Đại-học-đường Southern

LỜI NÓI ĐẦU

*Dây là quyển Ein Tập Tính Tốt, lớp Nhì, cuốn sách thứ tư trong
ân bộ Đức-dục và Công-dân giáo-dục bậc tiểu-học do Bộ Giáo-Dục
ết-bản và soạn đúng theo chương-trình vừa inở sửa đổi.*

*Soạn Ein Tập Tính Tốt, lớp Nhì, chúng tôi vẫn trung-thành với
tâm-niệm và nguyên-tắc biên soạn sách giáo-khoa mà chúng tôi đã
ra.*

*1) Dạy trẻ không phải là cung-cấp những kiến-thức có sẵn mà là
áp chúng này nở các năng-khiếu cẩn-thiết.*

*2) Sách giáo-khoa là phương-tiện làm việc của học-sinh. Nó phải
ợc làm ra cho học-sinh và vì học-sinh, nghĩa là phải sát với trình-
trí em, phải giúp trẻ em làm việc một cách hữu hiệu.*

3) Quá-trình tu-tưởng của trẻ là quan-sát, phổi-hợp và diễn-dật.

*Đưa vào quan-niệm và nguyên-tắc trên, quyển Ein Tập Tính Tốt,
lớp Nhì, được trình-bày dưới hình-thức mới.*

*Mỗi bài học là một phiếu hướng-dẫn công-tác, nhờ đó trẻ em có
tự-lực học-tập. Trẻ em không bị bắt buộc học thuộc lòng mà được
nóng-dẫn quan-sát, tra-cứu, suy-luận, phân-tách, tòng-hợp, sáng-tác,
ý-c-hành. Do đó, mỗi bài học gồm các phần chính sau đây :*

*Em đọc bài : trẻ em vừa tập đọc, vừa thâu-thập tài-liệu mới
bi-quan đến để-tài học. Trẻ em sẽ phổi-hợp tài-liệu mới này với
những điều đã ghi nhận được trong lúc quan-sát trước khi đọc bài.*

*Em trả lời câu hỏi : tập học-sinh kiêm-dièm lại những điều đã
nhớ và ghi nhớ dièm chính.*

*Em thực-hành : giúp trẻ em diễn-dật những điều đã hiểu biết
trong những hình-thức : làm bài viết, vẽ, trò chui, trắc-nghiệm, hát, hò,
đoán đoán.*

*Em tự đọc sách, tựem đọc được cảm-ứng và để-nghị hướng-dẫn
kho - anh của riêng phái bạn-tiếng (khai-phát mà không nền mì.
Nhưng, trước kia, chúng ta cũng đã có thực-hành kinh-ki-thuc rất
đẹp, như là viết các câu thơ, bài thơ, bài văn, bài hát, bài ca...
quay về sau, chúng ta chỉ ghi chú, và rõ ràng.*

- sẽ mang đến nhiều điều bò-ích cho học-sinh,
- sẽ là một phương-tiện giáo-khoa khả-dĩ giúp các bạn g
viên hoàn-thành nhiệm-vụ giáo-dục một cách hữu-hiệu, đúng theo
một nhà triết-học Mỹ : « Mục-dịch của sự giáo-dục không phải là
cho người ta những điều chưa biết, mà là dạy những điều chưa làm. »

Các Soạn-giả

MỤC-LỤC

CHƯƠNG I : BỐN-PHẬN TRẺ Ở HỌC-ĐƯỜNG

(Nhắc lại chương-trình lớp Ba)

| | Trang |
|---|-------|
| 1. Tiên đã bái đau chưa ? | 14 |
| (Tinh bè bạn) | |
| 2. Học-sinh một trường như con một nhà | 16 |
| (Bốn-phận đối với bạn) | |
| 3. Đi thăm thầy | 19 |
| (Bốn-phận đối với thầy) | |
| 4. Đúng vậy em à ! | 22 |
| (Tinh-thần đồng-đội) | |
| 5. Có kỷ-luật mới có trật-tự | 25 |
| (Tôn-trọng kỷ-luật học-đường) | |
| 6. Có vậy, trường em mới được nói tiếng | 27 |
| (Tôn-trọng danh-dị học-đường) | |
| 7. Bài ôn | 30 |

CHƯƠNG II : KHI ĐI ĐƯỜNG

| | |
|---|----|
| 8. Cung tại cái tháng này | 34 |
| (Xe đạp phải có chuông, tháng, đèn) | |
| 9. Chúng em ghi nhớ lời ông dạy ! | 38 |
| (Không đi hàng đôi, hàng ba) | |
| 10. Bình ở nhà chờ Hiền nhé ! | 41 |
| (Không chửi nhau) | |
| 11. Nhớ đi sát lề bên mặt | 44 |
| (Thì xe đạp sát lề mặt) | |
| 12. Bài ôn | 48 |

CHƯƠNG III : BỐN-PHẬN TRẺ TRONG GIA-DÌNH

| | |
|---|----|
| 13. Các bà cô-tú | 52 |
| (Sinh-hilk qua đời, chúng em chia buồn với họ hàng) | |
| 14. Anh ta không muốn | 55 |
| (Pinch-itcher em tên là tên vợ chồng) | |

| | |
|---|---|
| 15. Bắt nó ! Bắt nó ! (Tinh-thần-gia-tộc : không làm mất thanh-danh của ông cha) | 51 CHƯƠNG V : BÓN-PHẬN ĐỐI VỚI NGƯỜI NGOÀI |
| 16. Bàn thờ lồ-tiên đặt ngay giữa nhà (Thờ phượng lồ-tiên) | 32. Mạng người rỗi quý (Trọng-tánh-mạng người khác) |
| 17. Phải bỏ lệ cúng giỗ ông bà nữa sao ? (Cúng giỗ ông bà) | 6. 33. Tội nghiệp chí quá ! (Trọng-nhân-cách của người khác) |
| 18. Viếng mộ (Giữ-gìn phần mộ) | 6. 34. Chùm cam chín (Trọng-tài-sản của người khác) |
| 19. Bài ôn. | 61. 35. Anh đã hứa lỡ với chú Sáu xóm mình rồi (Thành-thật trong việc giao-dịch) |
| CHƯƠNG IV : RÈN-LUYỆN TÁNH TỐT | |
| 20. Trí-phóng nhanh xuống nước (Can-đảm) | 7. 36. Một chương-trình sát-thực-tế (Tham-gia công-tác xã-hội — Làm việc lập-thiê) |
| 21. Chơi như vậy là liều mạng (Can-đảm tiếp-theo) | 7. 37. Tội nghe nói... (Chiến-dịcù bài-trận sát-rồi) |
| 22. Em bò đi chơi thì làm sao cho kịp ? (Biết-nhận-trách-nhiệm) | 7. 38. Bài ôn |
| 23. Rán lên em ! (Nhấn-nại) | 81 CHƯƠNG VI : TỔ-CHỨC HÀNH-CHÁNH |
| 24. Em biết bức tranh gì đây không ? (Tự-tin) | 39. Hồng vè quê (Về) |
| 25. Tội-nghiệp thằng nhóc quá ! (Biết-phòng-xa) | 8. 40. Một phiên họp tại trụ-sở xã (Tùng) |
| 26. Tiếng còi anh trọng tài (Công-tâm) | 8. 41. Quận Thủ-đức (Quận) |
| 27. Như vậy đâu có hay (Không-ý-lại) | 8. 42. Chợ Bà Chiểu ở tỉnh nào ? (Tỉnh) |
| 28. Thưa anh đi chơi (Không-khùm-núm) | 9. 43. Thị-xã Vũng-Tàu (Thị-xã) |
| 29. Tại sao điều-hậu lại sợ gà mái ? (Hy-sinh) | 9. 44. Bài ôn |
| 30. Anh tưới mẩy nọc trầu (Tập-nếp sống giản-dị) | 147 |
| 31. Bài ôn | 13 |

IƯƠNG I

Bồn-phận trẻ ở học-dường



1. TIỀN ĐÃ BÓT ĐAU CHƯA ?

Giờ chơi, Tiên chạy rượt Hiền. Trượt chân, Tiên té bao kỷ-niệm êm-dềm khi nhớ lại thời-gian còn ở năm sắp giữa sân trường. Hiền chạy đèn đỡ bạn. Các bạn mãi nhà trường. khác cũng ngưng cuộc chơi, người thi chạy cho thầy họ Tuyệt xen vào : người thi thoa thuốc, có người lại dỗ-dành khuyên-lo.

Hôm-sau Tiên nghỉ học. Cả toán đều xôn-xao. Họ cũng không quên khen ngợi tình bè-bạn, anh à. bạn nằm trên giường bệnh, Hiền vội hỏi :

— Tiên đã bớt đau chưa mà hôm nay phải ng
học ?

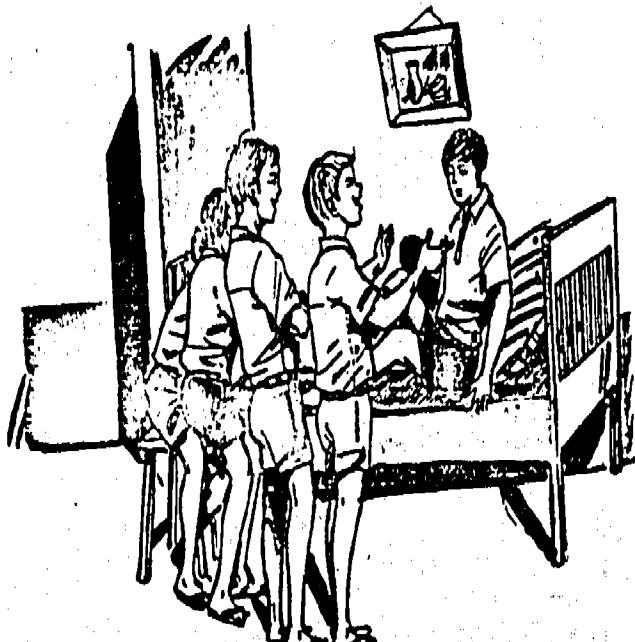
Tiên vui-vẻ đáp :

— Tôi thấy nhức nơi chân mặt nên không dám c
động nhiều, ráng nghỉ vài hôm, chừng đỡ tôi sẽ đi học.

Hiền tiếp :

— Tiên cứ yên tâm. Chúng tôi sẽ luân phiên ch
bài giùm cho Tiên.

Về nhà, Hiền thuật lại chuyện đi thăm bạn cho Vị
nghe. Anh xoa đầu em, khen :



— Anh em có lui tới thăm viếng nhau thì tình bè-bạn
em khắng-khit. Một ngày kia, các em sẽ giữ trong lòng

năm sắp giữa sân trường. Hiền chạy đèn đỡ bạn. Các bạn mãi nhà trường.

Tuyệt xen vào :

— Trong khi thuật chuyện Lưu-Bình, Dương-Lê,
tay cũng không quên khen ngợi tình bè-bạn, anh à.

trả lời câu hỏi :

Giờ chơi, Tiên và Hiền chạy giờn ở đâu ?

Tiên té, các bạn làm gì ?

Các bạn làm gì khi Tiên nghỉ học ?

Em nghỉ sao về cù-chì của các bạn đối với Tiên ?

Em đối-xử với bạn-bè như thế nào ?

thực-hành :

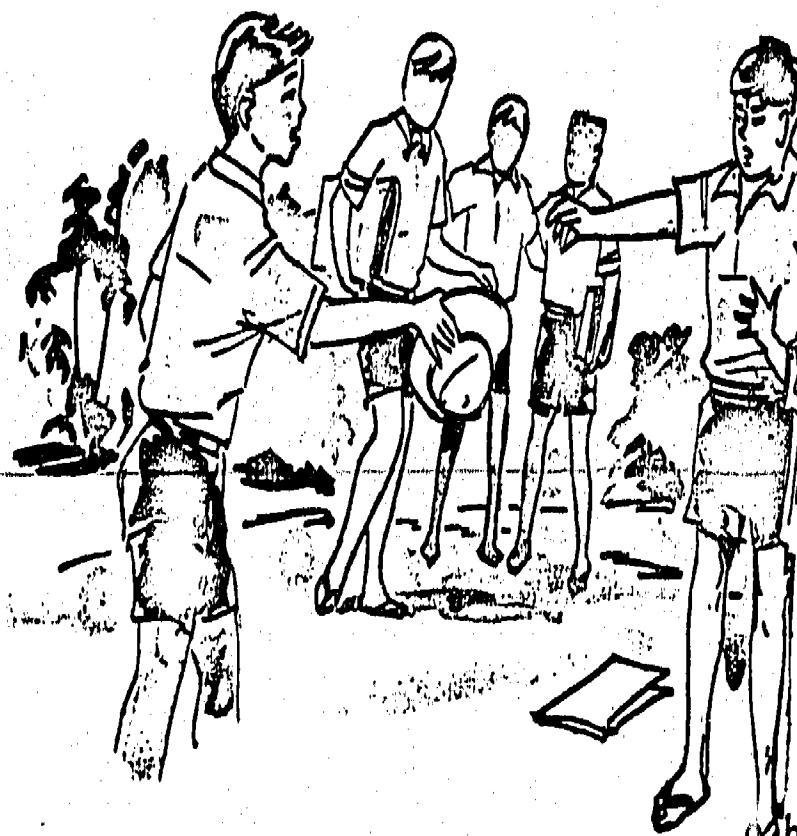
- Em sot-sáng tham-gia các hoạt động tập-thể ở trường để gây tình thân-ái với các bạn học.
- Em tham-giam tò-chức hàng đội tự-trị để học-tập hẫu thâu lượm nhiều kết-quả.
- Em thăm các bạn trong những ngày nghỉ học và nhớ là khi bạn bị bệnh hoặc bị tai-nạn.
- Em không phân-biệt bạn học giàu hay nghèo.

lâm bài tập :

- Em kể chuyện Lưu-Bình, Dương-Lê.
- Em giải thích câu : Học thầy không tày học bạn.

nhìn :

Em là phu thout-đầu và giúp đỡ lẫn nhau,
đóng phần duy trì giao lưu nghệ thuật.



2. HỌC-SINH MỘT TRƯỜNG NHƯ CON MỘT NHÀ

Trống đánh tan học. Học-sinh ra về như đàn vỗ ò. Bỗng có một nhóm chừng năm bảy học-sinh vây một bạn mồ-côi. Trong bọn có đứa reo lên :

— À ngô, thằng này mặc áo của anh nó, bây!

Một đứa xông vào, giựt nón, chuyền cho đứa và vỗ tay reo hò. Trong lúc ấy, đứa trẻ đành đứng

Thầy vậy, Hiền xen vào ngăn các bạn và nói :

— Các anh không nhớ ông Hiệu-Trưởng thường học-sinh học cùng một trường như con một nhà. Căn-dặn chúng ta phải bình-vực nhau, giúp đỡ lẫn nhau. Đứa lớn không nên hiếp-dáp đứa nhỏ. Nếu các anh chọc phá em nhỏ này thì tôi sẽ trở vào trường trinh

Vé nhà, Hiền khoe với Tuyết :

— Hồi đi học về, em gặp một lớp học-sinh đuổi theo và chọc phá một em học lớp Tư. Em phải can ngăn, chúng mới thôi.

Tuyết khen :

— Em biết bình-vực bạn trong lúc bị các bạn khát nạt. Đó cũng là một gương tốt để cho các học-sinh theo.

Vinch tiếp :

— Bạn-bè có giúp đỡ nhau, bình-vực nhau thì tình bạn mới được thắm-thiết và bầu không khí nơi trường học mới được vui tươi.

trả lời câu hỏi :

Trong lúc đi học về, một em học-sinh mồ-côi bị chúng bạn vây quanh để làm gì?

Hiền làm gì để bình-vực bạn?

Em làm gì khi bạn em thiếu một vật cần dùng?

Em làm gì khi bạn có chuyện buồn?

Bạn-Ng phải đối-xử với nhau thế nào?

nhau,

- Ăn trưa với bạn bè.



3. ĐI THĂM THẦY

Vinh đang nói chuyện với Hiền, bỗng ngoài ngõ
tiếng gọi to :

— Hiền ơi! Hiền ơi!

Hiền vội vàng chạy ra, thầy Nam đang chờ có vẻ
lắng, liên hồi :

— Nam có việc chỉ mà coi bộ hồi hả quá vậy?
Nam giục :

— Thầy mới vào nằm bệnh viện. Vậy hai đứa mình
nhà rủ anh Tiên đi thăm thầy bây giờ.

Trên đường vào bệnh viện, Hiền nói :

— Thầy tận-tâm dạy-dỗ mình, mới mang bệnh. Vậy
nh nên ghé tiệm mua một ít cam biếu thầy để tặng tớ
g biết ơn.

Khi đến bệnh viện, các em rón-rén bước chân vào
đông. Các em chào và hỏi thăm sức khỏe của thầy. Thầy
mệt và khát nước, Hiền vội đe gói cam lên trên
nồi lòi rách rồi nước cho thầy, còn Nam và Tiên phụ
thầy ngồi dậy. Trước cù-chì có nghĩa ấy, thầy rất
đứng khóc khen ngợi khen ngợi và khuyên :

— Trong lúc thầy nghỉ, có
thầy khóc thay thế. Các em
phải rèn luyện và tỏ vẻ ngoan.
Còn đừng như đối với thầy
này. Hiện nay thầy thấy đỡ
nhưng vẫn chưa đỡ. Thầy
vẫn còn đau.



• Em bình-vực các bạn yếu-duối.

• Mỗi ngày, em làm một điều tốt để giúp đỡ hoặc bi

vực bạn.

Em làm bài tập :

• Em có bồn-phận gì đồi với bạn lúc bạn em
cảnh hoạn nạn hay túng thiếu?

• Em đã có dịp giúp bạn và bình-vực bạn lúc nào

Em nhớ :

Em giúp đỡ bạn-bè và sẵn-sàng bình-vực bạn
bị hà-hiép.



Nghe thầy nói, các em mừng thăm và về trường nhắn lại lời thầy khuyên nhủ cho các em khác biết. Hiền cũng không quên bảo các bạn nên tránh làm phiền thầy khi thầy đi dạy lại.

Em trả lời câu hỏi :

Ở nhà, ai săn-sóc chăm nom em?

Ở trường học, ai thay thế cha mẹ để dạy-dỗ em?

Em tò lòng biết ơn thầy bằng cách nào?

Ngoài lúc thầy bình, em còn thăm viếng thầy nào nữa?

Trong trường, em có bón-phận gì đối với thầy?

Em thực hành :

- Em năng thăm viếng các thầy cũ, nhứt là khi có đau yếu.

- Khi em nhận một vật gì của thầy hoặc đưa

21 gi cho thầy thì phải dùng hai tay.

Em chào thầy khi gặp thầy đi ngang qua.
Lúc ngồi chơi ở sân trường, em dừng dậy chào khi thầy đi ngang qua.

làm bài tập :

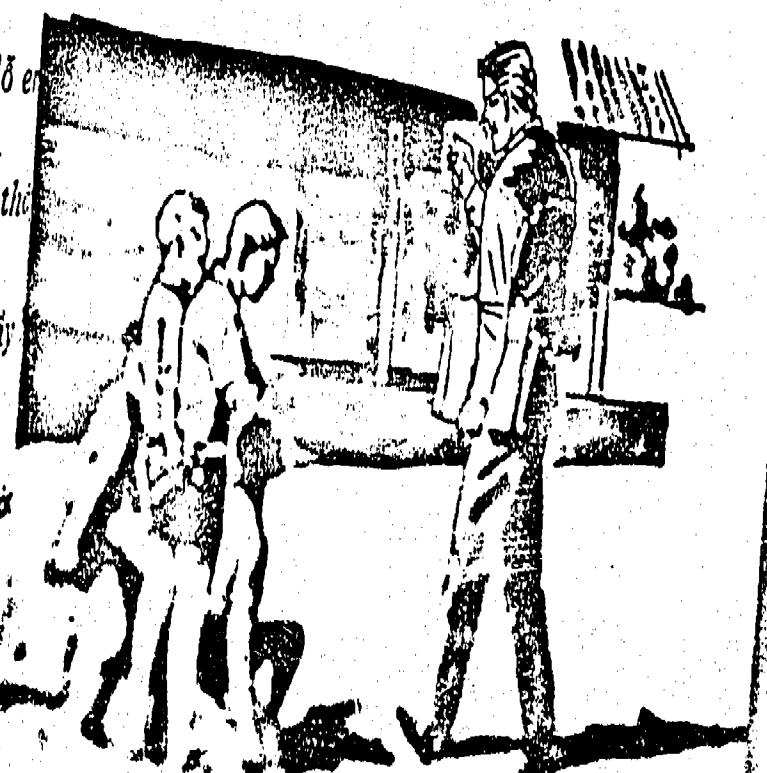
Em ghi vào giấy những bón-phận của một học sinh đối với thầy.

Ở trong lớp học, em và các bạn phải làm gì để khỏi phiền lòng thầy?

Sau khi thầy kể truyện ông Carnot, một danh nhân nước Pháp về làng ghé thăm thầy cũ, hãy kể một câu chuyện khác tương tự.

nhớ :

Thầy có công dạy-dỗ em nên người, vì thế em tò lòng biết ơn thầy như cha mẹ vậy.



4. ĐÚNG VẬY EM À!

Đọc báo thấy có tin một cầu-thủ của đội túc-
ngoại-quốc bị thiệt-mạng trong lúc bơi lội, Vinh
Hiền:

— Hiền ơi! Chắc tối nay mình hụt xem trận
quốc-tế rồi.

Hiền ngo-ngoác :

— Tại sao vậy hả anh?

Vinh tiếp :

— Theo báo nói vì một cầu-thủ bị thiệt-mạng
toàn đội banh ngoại-quốc nhứt định hoãn ngày
giải.

Hiền thêm :

— Vậy họ có tinh-thần đồng-đội quá, phải không?

Vinh đáp :

— Đúng vậy em à! Kỳ trước,
chúng ta có xem lối chơi của họ và
nhận thấy những cầu-thủ giao banh
cho nhau rất ăn khớp. Khi được
banh thì họ liền chuyền cho đồng.

... họ chờ không bao giờ giữ banh một mình, vì vậy họ
nát banh và địch-thú khó thắng họ lắm.

Hiền tâng-tác khen :

— Em thấy mấy đội túc-cầu được danh tiếng đều
đó họ có tinh-thần đồng-đội cả.

Vinh tán-thành :

— Trong các môn thể-thao như bóng tròn, bóng
iyen, bóng rổ,... các cầu thủ muốn thắng trận không
li chỉ cố-gắng mà thôi, họ còn phải có tinh-thần đồng
nữa. Trong sự học hành cũng vậy, mỗi toán viên
có tinh-thần đồng đội để cố-gắng làm việc cho toán
nh trội hơn các toán khác về mọi phương-diện, hầu
đều được cờ danh-dị.

trả lời câu hỏi :

Trong hình, Vinh đang nói gì với Hiền?

Tại sao đội cầu-thủ ngoại-quốc lại nổi tiếng?

Có tinh-thần đồng đội thi được lợi gì?

Muốn có tinh-thần đồng đội thi mỗi đội-viên phải
thì nào?

Em thực-hành :

- Em triết-dé áp-dụng hàng đội
lý-trí.

- Em dự cuộc du-ngoạn hoặc cảm
nội do nhà trường tổ-chức.

- Em hóng hót học-lớp với các
bạn trong lớp.



5. CÓ KỶ-LUẬT MỚI CÓ TRẬT-TỰ

Tiếng trống tan học vừa điểm. Học-sinh các lớp bay ủa ra sân. Các em đứng vào hàng để chờ lệnh thầy về. Thầy còn lâu mới đèn lượt lớp mình, Bình nói với Hiền :

— Hai đứa mình lén vòng ra cửa sau về trước còn đe hơn. Vả lại thầy mặc bận đứng ở cổng trường xem học-sinh ra về, thầy không thấy mình đâu mà sợ.

Hiền lắc đầu :

— Không được đâu! Đầu thầy không bắt gặp nhưng nh cũng phải tuân theo kỷ-luật nhà trường. Anh không & bản nội-quy mà chúng ta đã chấp-thuận hôm tháng róc đã ghi rõ là không được bỏ trường lén ra về, trước i có lệnh thầy.

Nghé hai bạn đang trò chuyện, anh trưởng lớp đứng đó xen vào :

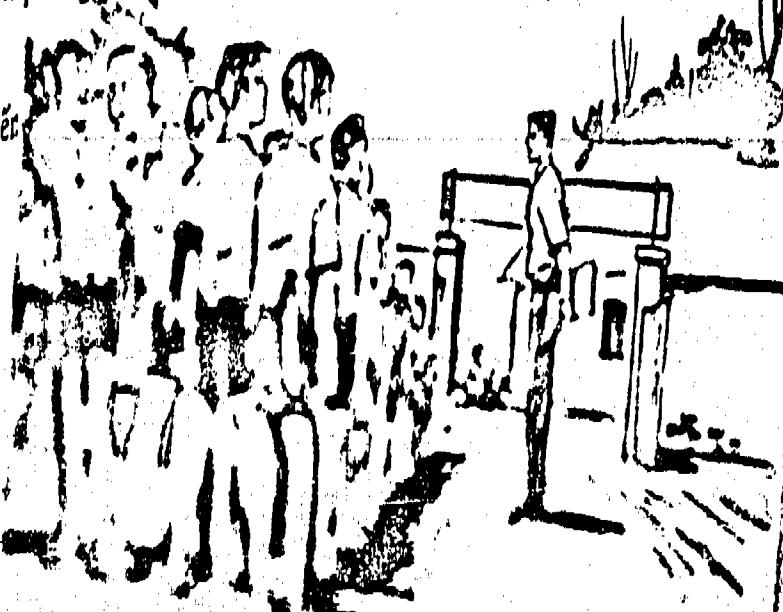
— Tôi đồng-ý với anh Hiền. Khẩu hiệu « Hãy trọng luu, dân trên cột tường kia luôn luôn nhắc nhở mình truy ». Nếu trong trường, mạnh ai muôn làm gì thì em, chúng ta không cần học-hành gì được nữa cả.

Em làm bài tập :

- Muôn được cờ danh-dự thì mỗi toán cần thế nào?
- Em ghi vào giấy trắng những nguyên-do khiết một toán phải mât cờ danh-dự.
- Em vẽ lá cờ danh-dự của lớp em.

Em nhớ :

Em phải quên mình mà lo cho toàn đội.



Nghe hai bạn nói, Bình thăm hiều và tỏ vẻ hối-hận

— Thật tôi bậy quá, xúi Hiền làm mất trật-tự. Hiện nhẹ dạ, hai đứa tôi đã vi-phạm kỷ-luật nhà trường và có thể lôi cuốn nhiều bạn khác noi gương

ày nữa!

Em trả lời câu hỏi :

Trong đánh tan học, học-sinh làm gì ?

Trong lúc sắp hàng, Bình bảo Hiện gì ?

Hiển có nghe lời bạn không ? Tại sao vậy ?

Nếu trong trường, mạnh ai này làm theo sở-thích ại anh ?

mình thì có hai gì ?

Nhờ có kỷ-luật, học-sinh học-hành thế nào ?

Vào trường học, em có bốn-phận gì ?

Em thực hành :

- Em giữ kỷ-luật ở trường, khi ra đường hoặc ở nơi công-cộng.
- Em nhắc các bạn giữ kỷ-luật nhà trường.

Em làm bài tập :

- Em kể những vi-phạm kỷ-luật của các bạn trường.
- Em hãy kể một câu truyện về trọng kỷ-luật.
- Em có biết tại sao mặc dầu có rất nhiều xe nhưng đường ở Đô-Thành ít khi bị nghẽn ?

Em nhớ :

Em luôn luôn trọng kỷ-luật nhà trường.

6. CÓ VẬY, TRƯỜNG EM MỚI ĐƯỢC NỔI TIẾNG

Sắp có cuộc tranh giải vô-dịch bóng tròn giữa học-trường, mỗi chiều sau khi tan học, Hiện và các bạn kéo-hau ra sân vận-động xem hội banh của trường mình p-duyệt.

Ngày tranh giải đã đến, học-sinh chen-chúc nhau banh sân vận-động. Thấy cờ Hiệu-đoàn của trường lình phết-phới bay bên lá quốc-kỳ trước khán-dài, Hiện

coi hăng quá và họ lại tỏ ra có tinh-thần kỷ-luật nữa. Hết hiệp đầu thì hai bên huề nhau. Qua hiệp nhì, ội nhà hạ được hội bạn một bàn.

Hồi còi mãn cuộc vừa chấm dứt, Hiện reo lên : Chiếc cúp bạc về trường em rồi. Thật là vinh-

anh cho trường em.



Vinh vui-vé tiếp :

— Toàn thể học-sinh trường em đều reo mừng các cầu-thủ bạn học của em đem lại cho trường thành-tích vẻ-vang. Đó cũng là một danh-dự cho trường.

Hiền sung-sướng nói :

— Có vậy trường em mới được nổi tiếng...

Em trả lời câu hỏi :

Hàng ngày, Hiền và các bạn ra sân vận-động làm gì ?

Trong trận tranh giải vô-dịch học-sinh, các bạn Hiền chơi banh thè nào ?

Sau khi thắng được hội bạn thì Hiền và các bạn H tờ ra thè nào ? Tại sao vậy ?

Tại sao em phải tôn-trọng danh-dự nhà trường ?

Em phải tôn-trọng danh-dự nhà trường bằng cách



Em làm bài tập :

• Em kể những việc mà học-sinh phải làm để nâng cao uy-lín nhà trường.

• Em kể mọi việc mà em đã làm có thè nâng cao uy-lín nhà trường.

• Em kể những điều mà em phải tránh để khỏi làm mất danh-danh nhà trường.

• Em nói sao em phải mặc đồng-phục và giao duyên của trường khi đi học ?

Em thực-hành :

• Em tham-gia các việc công-ích do nhà trường tổ-đề để đem tiếng tốt về cho trường em.

• Em tham-gia các cuộc thi văn-chương, thi vẽ-điện-kinh với các trường khác để nêu cao danh

nhà trường.

• Em cố-gắng học-hành để đem tiếng tốt

lên cho nhà trường để tránh làm mất danh-danh của trường.

7. BÀI ÔN

Chép câu trả lời đúng vào

I. Em thăm bạn

- khi bạn bị tai-nạn.
- khi bạn đang học bài.
- khi bạn được thầy khen.
- khi bạn được khoẻ mà



II. Em bênh-vực bạn

- khi bạn đánh người.
- khi bạn bị hiếp đáp.
- khi bạn phá khuây nguy hiểm.
- khi bạn lầm lỗi.



III. Em kính mến thầy

- vì thầy cho em điểm cao.
- vì thầy không hỏi bài.
- vì thầy có công dạy dỗ.
- vì em được thầy khen.



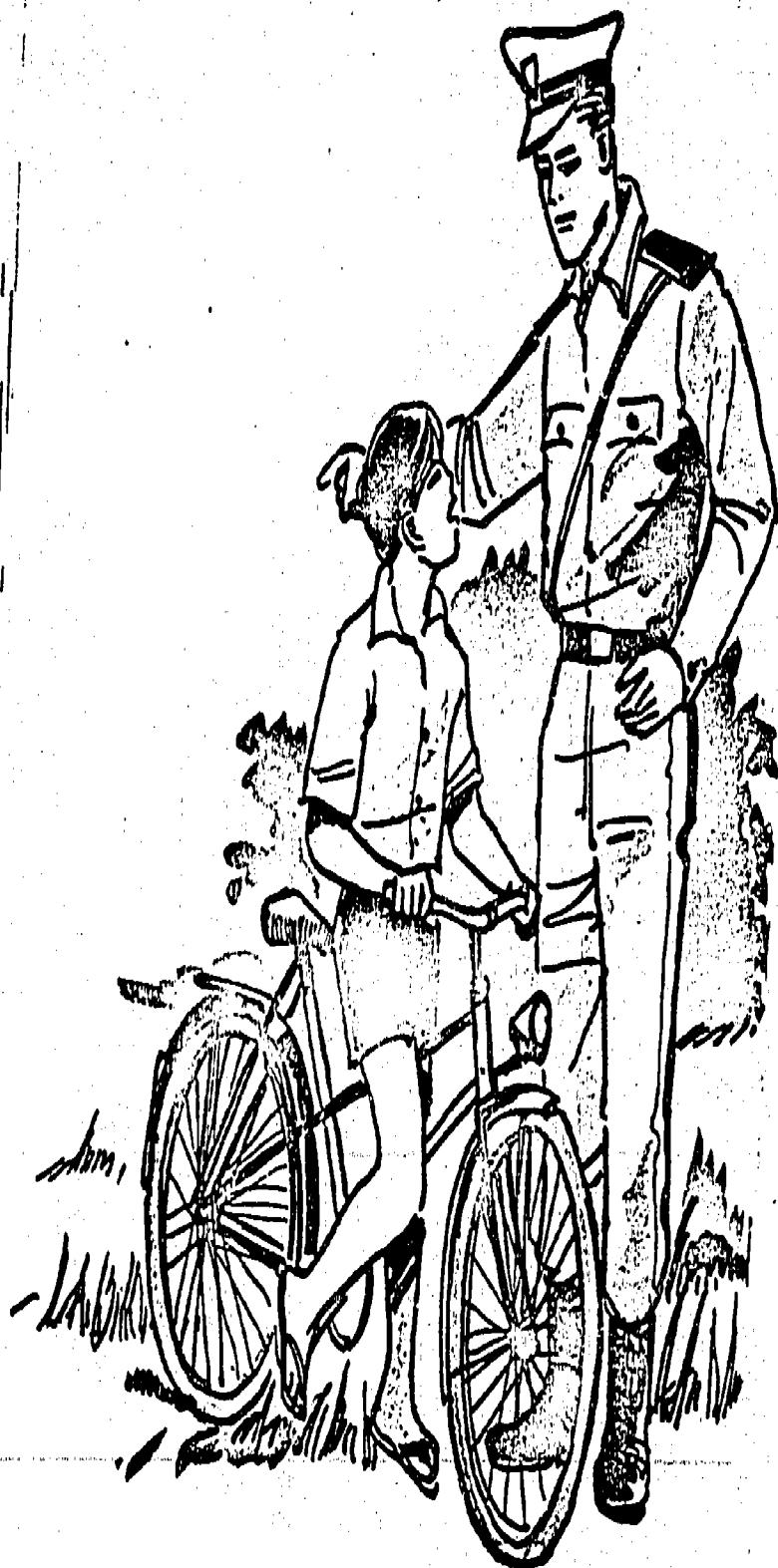
IV. Em có tinh-thần đồng đội

- khi em tròn tránh việc của đội.

- Khi em quên mình để谋求 lợi ích cho toàn đội.
- Khi em không chia sẻ nỗi buồn vui của toàn đội.
- Khi em tỏ ra ganh-tị, ích-kỷ, tự-ái.

V. Em tôn-trọng kỷ-luat học-dưỡng

- thi em học-hành mau tàn-tới.
- thi các bạn sẽ trách móc em.
- thi các bạn sẽ không học hành được.
- thi các bạn được khen-ngợi.



CHƯƠNG II

Khi đi đường

8. CÙNG TẠI CÁI THẮNG NÀY

Hiền tay dắt xe đạp, mày nhăn-nhó, bước vào sảnh

Tuyệt đang đứng sâm sấp (l) chậu cúc với Vinh, trời thấy ngạc-nhiên :

- Ủa ! Sao Hiền không học mà trở về nhà, quần áo lại lem luốc nũ.

Vinh nhìn bộ-tịch Hiền một đỗi, bỗng một con chó chạy băng qua đường hỏi thêm :

- Chuyện gì xảy ra vậy em (l) ngầm.

Hiền dưng xe cạnh tường, bức-dọc đáp :

- CÙNG TẠI CÁI THẮNG NÀY. Trước khi đi học, em quên m lại, báo hại em té đau quá !

Tuyệt thương-hại em :

- Em có bị thương-tích gì không ? Đề chị xức thuốc cho.

- Dạ không, chỉ đau nơi chân thôi.

- Em té ở đâu ?

- Em đi khỏi ngã tư Lý Thái Tổ - Nguyễn tri

tóc đầu xe em. Em vội lách tránh chó và định thăng xe

Không ngờ thăng em không ăn, xe luôn trớn chạy

m thăng vào lề đường bên kia. Em mất thăng-băng, té o vùng nước.

Nghé em thuật chuyện, Tuyệt không nhịn được cười. Nhưng trông đáng-diệu thiêu-não của em, Tuyệt

an-in :



— Thôi, em đi thay quần áo đi. Bữa nay, tại em
nên mới bị té đó.

Vinh nghe Tuyết nói xen vào :

— Không phải tại Hiền xui-xèo đâu. Đây là học kinh-nghiệm quý-giá của Hiền. Xe đạp phải chuông, thắng, đèn đầy đủ. Trước khi ra đường, nên xét kỹ-lưỡng xem chuông, thắng có tốt không. Đêm, em còn phải xem đèn có cháy không. Như vậy, mới ít bị rủi-ro tai-nan.

Tuyết nhìn Hiền cười rồi mới dắt tay em
nhà sau.

Em trả lời câu hỏi :

Khi Hiền dẫn xe đạp vào nhà, Tuyệt và Vinh làm gì?

Trông thầy em, Tuyệt nói gì?

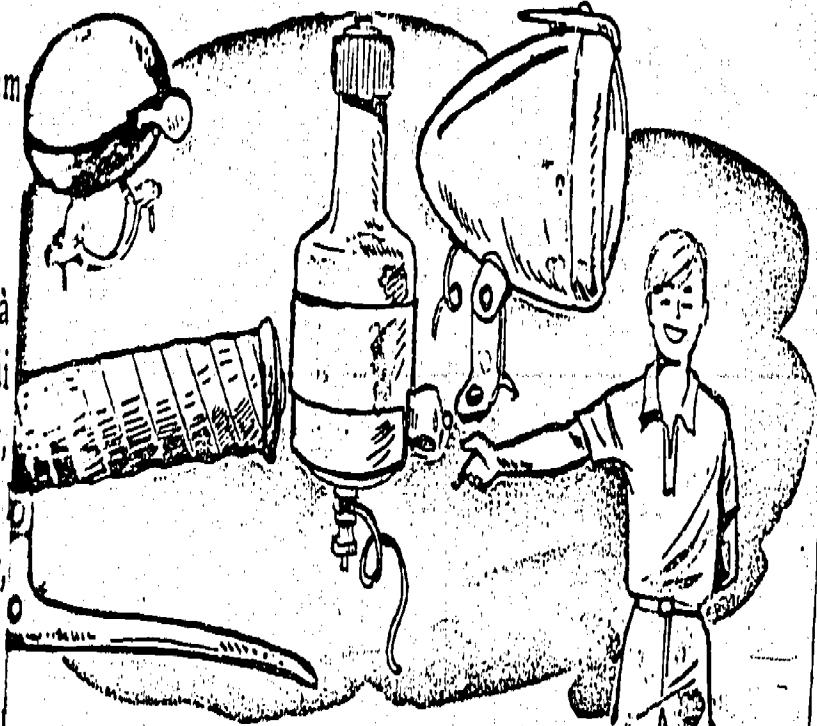
Hiển đi đèn đâu thì bị té?

Hiển tí trong trường - hợp nào ? Nguyên - do sao ?

Tuyệt nói gì để an-ủi em?

Vinh có có đồng ý với Tuyệt không? Vì gidi nhir thè nào?

Em thực-hành :



Đm làm bài tập:

- Xe đạp cần phải có chuông, thăng và đèn. Em hãy nói công-dụng và ích-lợi của mỗi thứ.
 - Ban đêm đi xe đạp không đèn thì xảy ra việc gì?
 - Tại sao ô-tô không dùng chuông như xe đạp?
 - Máy bay có dùng chuông hay còi không? Tại sao?
 - Em chọn hai câu đúng nhất trong số các câu trả lời dưới đây.

Ban đêm, em đi xe đạp phải có đèn đè.

1. Khởi bì phạt.
 2. Thấy rõ đường đi.
 3. Cho đẹp thành phố.
 4. Tranh tài nạn.

9. CHÚNG EM XIN NHỚ LỜI ÔNG DAY!

Tan học...

Học-sinh lũ-lượt ra về. Hiền, Tiên và Bình dẫn xe thong-thả đi sau cùng. Ra khỏi cồng, ba cậu lên xe, đạp song song, nói cười vui-vẻ.

Hiền, Tiên và Bình mải-miết chuyện vãn nên không hay đã đến chợ Trần-quốc-Toản.

Bỗng tiếng còi ré lên từ bên kia lề đường. Hiền giật mình day lại, thấy người cảnh-sát đang đứng đây. Hiền không hiểu điều gì, tiếp-tục cùng các bạn trả lời câu hỏi:

Tiếng còi khác ré lên, và lần này có vẻ thúc. Ba cậu quay lại thì thấy người cảnh-sát vẩy tay nạt. Hiền bảo hai bạn :

— Nguy rồi, cảnh-sát gọi tụi mình kia! Thôi, chúng ta mau lai coi có chuyện gì!

Hiền, Tiên và Bình lật-đặt xuống xe đạp, leo ngay về chỗ viên cảnh-sát, trong bụng pháp-phản lồng...

Viên cảnh-sát nghiêm mặt hỏi :

— Tại sao lần đầu, tôi gọi mấy em không徇



Hiền nhanh-nhau trả lời :

— Dạ, chúng em tưởng không phải ông gọi chúng

m.

— Nhưng mấy em có biết tại sao tôi gọi mấy em không?

— Dạ không!

— Mày em đã vi-phạm luật đi đường. Đi xe đạp, hàng nên đi hàng đôi, hàng ba vì đi như thè, mày em hoán hét đường đi làm trộ-ngại việc lưu-thông của xe cộ. Hơn nữa, đi như vậy, mày em có thể bị tai-nạn dễ-ting lầm. Lần này tôi nói để mày em biết, sau đừng có đi như thế nữa. Thôi ! mày em lên xe về nhà đi kéo trẻ.

Hiền, Tiên và Bình gật đầu lia-lịa cùng đáp :

— Dạ, cảm ơn ông ! Chúng em xin nhớ lời ông

trả lời câu hỏi :

Hiền, Tiên và Bình đi xe đạp thế nào ?

Tại sao Hiền giật mình ?

Tiếng còi ấy của ai ?

Tại sao có thêm tiếng còi thứ hai ?

Nó là tiếng còi thứ hai, Hiền và hai bạn làm gì ?

Tại sao viên cảnh-sát nghiêm mặt ?

Hiền và hai bạn vi-phạm điều gì ?

Đi xe đạp là gì? Điều ra sao ?

Đi xe đạp có bị phạt không ? Các em hứa không vi-phạm nữa à ?

Đúng.

Tôi không phạt các bạn nữa. Đường dài.

Mà làm sao tôi có thể không xem bạn như là con người

hàng dôi, hàng ba giữa hai đường phán áy. Đò xe xem đi hàng dôi rồi đi hàng ba choán k nhiêu công lô.

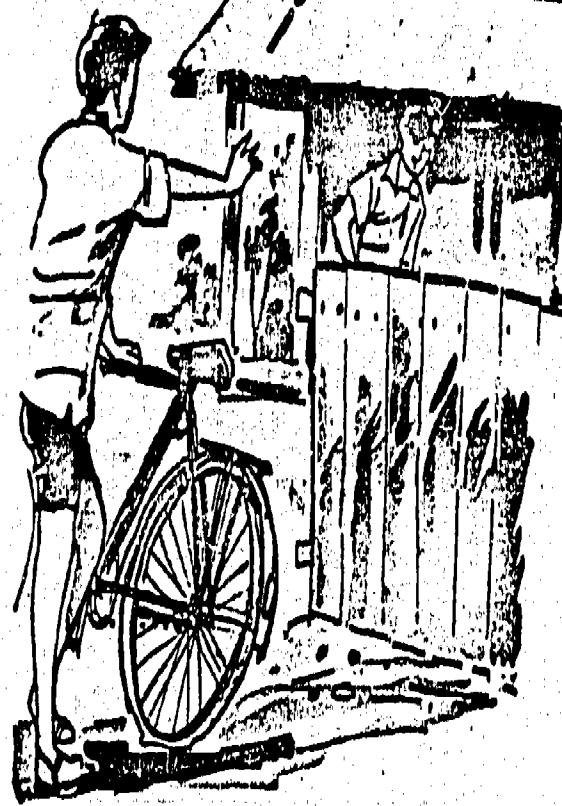
Em làm bài tập :

- Em đọc kỹ lại lời giải-thích của viên cảnh-sát. E viết vào tập những tiếng cần diễn vào chỗ trống dưới đây cho đủ nghĩa :

Đi xe đạp, em không đi hàng dôi, hàng ba

- 1)
- 2)

- Thỉnh-thoảng, đi trên công-lô, em thấy có bảng h dưới đây. Em thử tìm hiểu xem bảng ấy có nghĩa



10. BÌNH Ở NHÀ CHỜ HIỀN NHÉ !

Hiền đưa Bình ra tới cửa ngõ, vừa quay gót trở về nhà, thì nghe tiếng Bình kêu giục :

— Hiền ơi ! Hiền !

Hiền vội quay lại và hỏi :

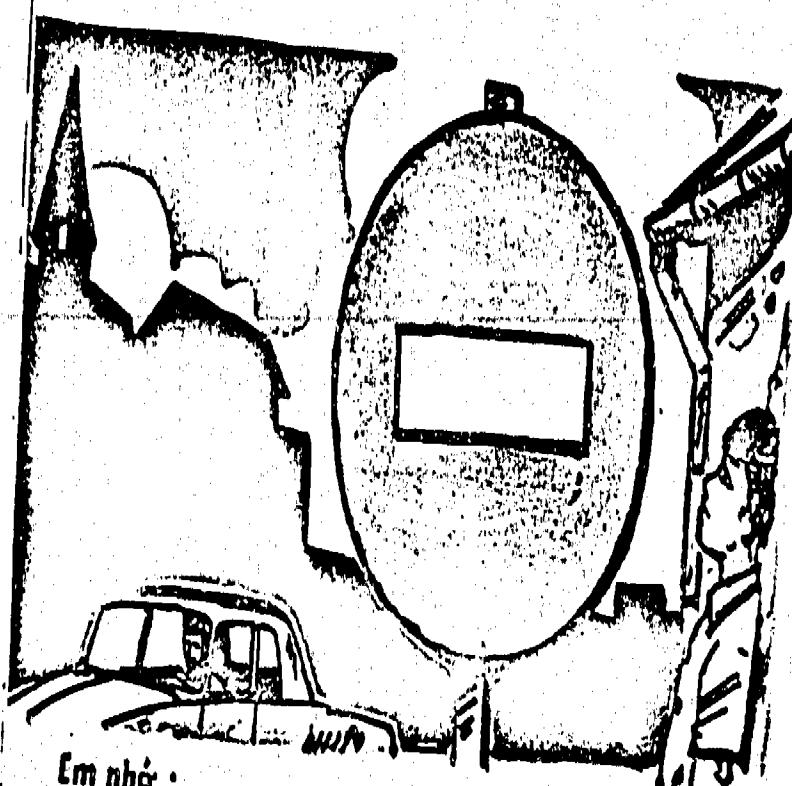
— Còn chuyện gì nữa đó, Bình ?

Bình dẫn xe đạp trở vào đáp :

Hiền cho Bình mượn ống bơm. Bánh xe của Bình lẹp đầy nè...

— Hiền và Bình thay phiên nhau hi-hục bơm mãi bánh xe vẫn không căng. Vịnh ngồi gần đây thấy

bánh xe của em Bình đã lủng rồi, các em bơm để anh tháo ra và lai cho. Em Hiền đập nắp bơm, còn em Bình ngồi đây chờ,



Em nhớ :

41 Khi đi xe đạp, em không đi hàng dôi, hàng ba

42

Hiền gật đầu đề-nghị :

— Hay để em chờ Bình cùng đi với em cho v
anh Hai ?

— Ý, không được đâu em !

— Em chờ được mà, anh Hai ! Hôm trước em
chờ anh Tiên một lần từ trường về đèn nhà anh ấy

— Các em chờ nhau như vậy nguy-hiểm là
Chờ thêm người ngồi phía sau xe nặng, khó đạp, dễ n
thăng-bằng. Một cùn-động bất-thần của người ngồi s
có thể làm cho xe đảo và xảy ra tai-nạn. Xe mình
đâm vào xe khác hoặc leo lên lề đường hay đụng v
gốc cây. Vậy đi xe đạp, em chờ thêm người là em
phạm luật đi đường.

Từ nay, em không nên liều-linh chờ nhau khi đ
đạp nữa. Em đã học một bài học kinh-nghiệm về xe đ
không thăng-rồi : may-mắn là bài học không đắt giá

Hiền nhìn Bình mỉm cười rồi nói :

— Thôi, Bình ở nhà chờ Hiền nhé !

Em trả lời câu hỏi :

Bình đã ra về rồi tại
sao còn trở lại ?

Hiền và Bình thay
phiên nhau làm gì ?
Kết-quả ra sao ?

Vinh thấy vậy nói gì ?

Vinh bảo Hiền đi đâu ?

Hiền đề-nghị như thế nào ?



Vinh có đồng-ý với Hiền không ?

Vinh giải-thích ra sao ?

Sau khi nghe anh giải-thích, Hiền làm gì ?

Em thực-hành :

- Trong sân trường, em đi xe đạp một mình, rồi em thử chờ thêm một người bạn phía sau. Em nhận-xét và so-sánh sự khác nhau giữa hai trường-hợp.
- Em chờ một người bạn ngồi phía sau xe đạp. Bất-thần người bạn đưa chân ra phía trước hoặc nghiêng mình qua một bên, em nhận thấy thế nào ?
- Em chờ một người bạn ngồi phía trước xe đạp, em đạp và lái có dễ-dàng không ? Em nhận-xét thấy thế nào ?

Em làm bài tập :

- Em ghi lại tất cả sự nguy-hiểm có thể xảy ra nhau bằng xe đạp (cả hai trường-hợp chờ phía trước và chờ phía sau).
- Dưới đây là một câu trọn nghĩa nhưng các tiếng Việt không tuân theo thứ tự hợp-lý. Em hãy xếp lại

IN PAD EX IA OHC IKH



11. NHỚ ĐI SÁT LỀ BÊN MẶT

— Em Hiền! Xong chưa? Hai em Bình và Tiên đang chờ em ngoài này đây.

Nghe tiếng gọi, Hiền lật đật ôm cặp vừa chạy đáp: — Dạ em tới ngay.

Hiền mang cặp vào xe, nhảy phóc lên yên, đạp ra cõng. Bình và Tiên đứng nói chuyện với Vinh. Hiền ra tới, định lên xe cùng đi với Hiền.

Vinh ngăn lại cười nói:

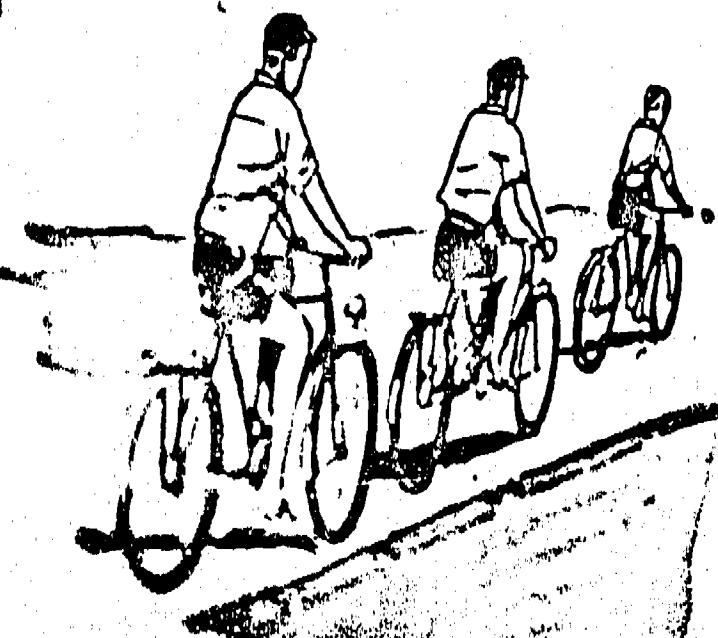
— Hãy thong-thả đã, còn sớm chán mà. Anh chuyện muốn nói với các em. Các em đi học với nhau như thế này, dọc đường chắc chuyện trò vui.

Bình không chần-chờ đáp:

— Dạ! đâu dám anh Vinh. Thỉnh-thoảng có chuyện gì cần làm, chúng em mới ngừng xe lại để nói chuyện với nhau một hai câu mà thôi. Từ ngày chúng em bị cảnh-sát chặn hỏi đèn giờ, chúng em nhận thấy lời của Cảnh-sát-viện dặn chúng em là đúng, nên chúng em chỉ hòng một kẻ trước người sau, thì làm sao chuyện ăn với nhau được!

— Vậy là các em giỏi lắm. Anh khen các em đó. Nhưng có điều này anh cần dặn thêm các em: Đi xe đạp, các em nên đi sát lề mặt. Anh thường thấy có nhiều em học sinh cỡ tuổi các em, có khi nhỏ hơn, đi xe đạp nhanh ngang giữa đường hoặc đi hẳn bên lề trái, hoặc bên lối giữa xe ô-tô, xe máy... Có lần anh thấy một em đi xe đạp giữa lộ, thình-lình nghe tiếng còi ô-tô, cậu ta hét quỳnh lách xe ngay vào lề, bất kể có xe khác từ phía sau đi tới hay không, thật là nguy-hiểm.

— Anh Vinh nói đúng quá! Bữa hôm, suýt chút nữa bị tiếng còi ô-tô và cũng tại đi xe đạp cách xa lề quá.



— Đấy các em thấy không ! Các em đã có kinh nghiệm về đi xe đạp. Vậy nên cần thận chớ có để người liều-linh khi đi đường. Thôi các em đi học đi. Nhớ sát lề mặt.

Em trả lời câu hỏi :

Khi Hiền ra tới công, Bình và Tiên định làm gì ?

Vinh hỏi các em điều gì ?

Tại sao Bình, Tiên và Hiền không dám chuyện khi đi đường ?

Vinh còn cẩn dặn thêm các em điều gì nữa ?

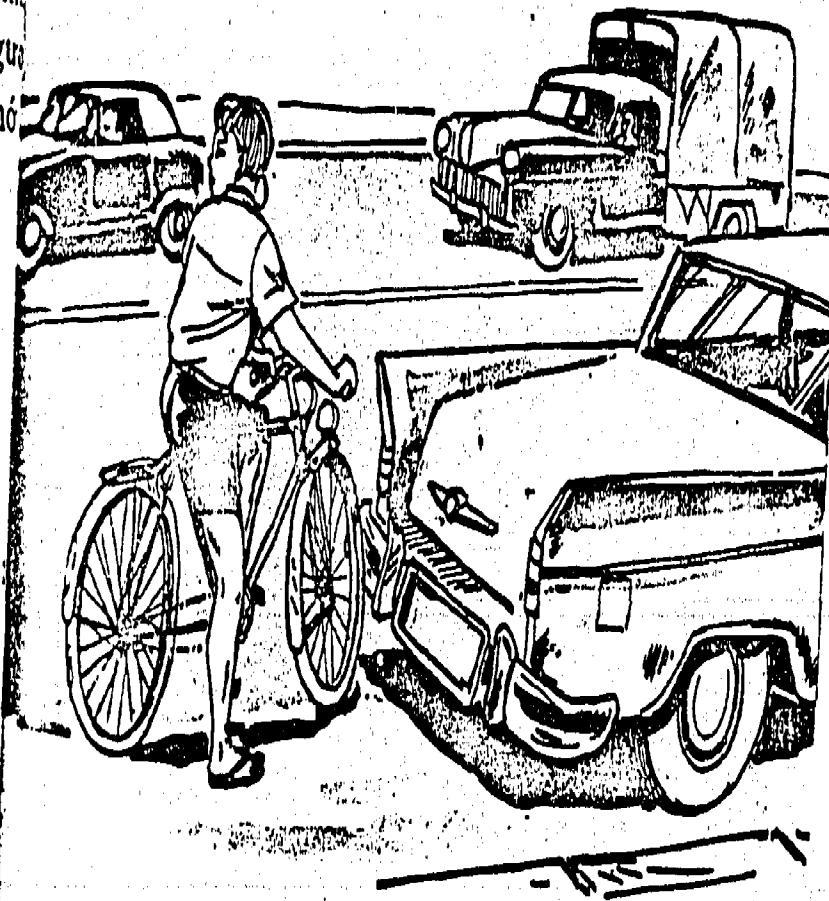
Theo Vinh, đi xe đạp giữa lộ có hại như thế nào ?

Nghe Vinh nói, Hiền tò mò về thế nào và nhắc chuyện gì ?

Trước khi châm-dứt câu chuyện, Vinh còn dặn các điều gì nữa ?

Em thực hành :

- Nếu em đi học bằng xe đạp, em nên đi sát lề
- Trên một quãng đường, em quan sát xem có loại hai bánh (xe đạp, xe máy dầu, xe gán...) đi như thế nào ? Em ghi nhận những trường vi-phạm luật đi đường.
- Em kể lại những trường hợp nào em không được (nếu em đi học bằng xe đạp). Để tránh tai-nạn, em phải làm gì trước khi lách tránh với người đi đường trước mặt em.



Em làm bài tập :

• Em chép những câu đúng vào tập :

Đi xe đạp, em đi sát lề trái chớ không đi giữa lộ.

Đi xe đạp, em đi sát lề phải để tránh tai-nạn.

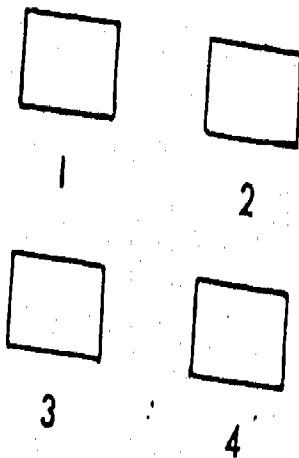
Đi xe đạp sát lề mặt là đi đúng luật đi đường.

Đi xe đạp sát lề mặt để di cho mau.

• Trên đường bắt buộc các xe-cộ phải giữ bên trái, nếu em đi xe đạp bên trái, có xảy ra tai-nạn

12. BÀI ÔN

A. Em vẽ vào tập bồn ô
như sau rồi tô màu ô nào
chỉ câu trả lời đúng:

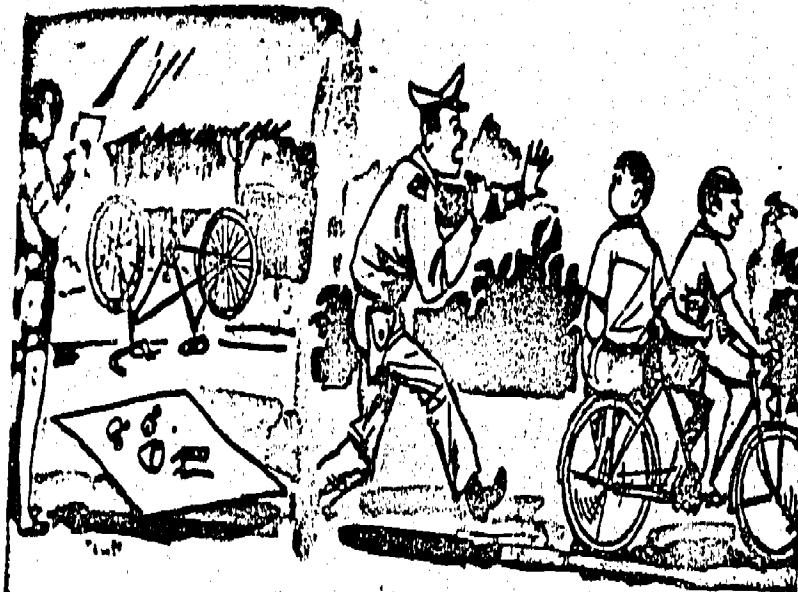


Người biết trọng luật đi đường, khi đi xe đạp:

1. Đi hàng đôi, hàng ba.
2. Đi sát lề mặt.
3. Đi sát lề trái.
4. Đi một mình không chở ai.

B. Trước khi đi đâu
bằng xe đạp, để tránh
tai-nạn, em xem xét
kỹ-lưỡng những bộ-
phận nào? Em ghi từng
bộ-phận ấy vào tập :

1.
2.
3.



C. Đi xe đạp có những điều «nên làm» và những
điều «không nên làm». Em ghi vào tập và tô hình tròn
màu xanh là những điều nên làm và tô màu đỏ hai điều không
nên làm.

O O O

D. Em hát theo điệu hò-lo:

Đi xe đạp, em nhớ luôn,
Phải có thắng tốt, có chuông có đèn.

Em đi bên mặt sát lề,
Cũng không chở bạn nặng-nề hiềm-nguy.

Hàng ba, hàng bốn chẳng đi,
Choán đường, phạm luật, có khi hại mình.

CHƯƠNG III

Bồn-phận trẻ trong gia-dình



51

13. CẬU BA ĐẮC CỨ

Em đọc bài:

Mặt lộ vẻ hân-hoan, Vinh cầm tờ báo, tham-gia mọi công-tác xã-hội, vì thè mà đồng-bảo vỗng, Vinh đưa tờ báo cho cha và nói:

— Thưa ba, cậu Ba con đặc-cử Hội-dồng tinh. Báo có dăng kết-quả chung từ các tỉnh điện

Ông Thăng cầm tờ báo chăm-chú đọc rồi tươi c

— Sở cử-tri bầu cho cậu Ba con đồng gần bằng số cử-tri bầu cho ứng-cử viên thứ nhì. Đồng-bảo tinh tin-cậy nơi cậu Ba con như thè thật là một

đáng mừng.



Vinh thưa:

— Cá nhà cậu Ba con, ai cũng chăm-lo việc công-

nh. Cậu Ba, anh Trí, chị Phương, lúc nào cũng hăng-

thắng vào nhà trong. Thầy ông Thăng đang nằm

ý tu mến, tin-cậy!

Thầy ông Thăng và Vinh tò vè vui mừng, Hiền

— Anh Vinh à, cậu Ba đặc-cử hội-dồng hàng tinh

saу saу ba với anh vui quá vậy ?

Vinh vỗ đầu Hiền cười:

— Em tôi dại quá ! Khi bà con họ hàng bên nội

như bên ngoại có ai làm điều gì vê-vang, mình

vui mừng và hân-diện lây. Trái lại, khi có người

quyến gắp việc chẳng may thì mình cũng thày đau

và phải gop công, gop của giúp đỡ.

Tuyệt đang ngồi thêu nơi bàn máy, cũng dừng tay

— Tinh-cảm tự-nhiên khiến mình vui cái vui của

thần gọi là tinh-thần gia-tộc, có phải không anh

anh giài đầu tiệp :

— Người có tinh-thần gia-tộc biết trọng danh-dự

Khi thấy bù con của mình bị hiếp. đáp thi

lòng tinh-thần và lâm cách binh-vực...

— Sứa khai và Hie sang hùng linh, dưng Thăng và

— và như nào s

Hiền thắc-mắc điều gì?
Vinh trả lời ra sao?
Tinh-thần gia-tộc là gì?

Em thực-hành :

- Em kính-mến và lễ-độ đối với tất cả bà con nội cũng như bên ngoại.
- Em thuận-hòa, thân-mật với anh, chị, em con con bác cũng như con cô, con cậu của em.
- Em chia sớt nỗi vui, buồn với tất cả mọi người trong gia-tộc, bên nội cũng như bên ngoại.



Em làm bài tập :

- Em giải nghĩa câu :

«Bà con không kẽ gần xa,

Sang, hèn đều phải mặn-mà thương nhau.»

- Nếu chẳng may anh họ em bị cháy nhà, em làm sao ?

- Em nghĩ sao về những người giàu có, trọng đối với họ hàng như người dưng như

14. ANH TƯ KHÔNG THIỀN.VỊ

Em đọc bài :

Hắn đứng trầm-ngâm nhìn anh giây lát rồi hỏi :

- Anh nói người có tinh-thần gia-tộc lúc nào cũng
vui binh-vực bà con họ-hàng, sao hôm trước thằng
ngang nhà mình cãi nhau với thằng nhó bán bão,
thằng nhó bán bão té. Anh Tư, anh của Tiểu
Thị di ra, anh không binh-vực Tiểu mà còn dẫn
nhó là sao?

Em trả lời nghị đáp :

- Anh Tư là em đã hiểu lầm rồi. Tinh-thần gia-tộc
không binh-vực bà con họ-hàng khi nào người
nhó là không có danh.

Em nhớ :

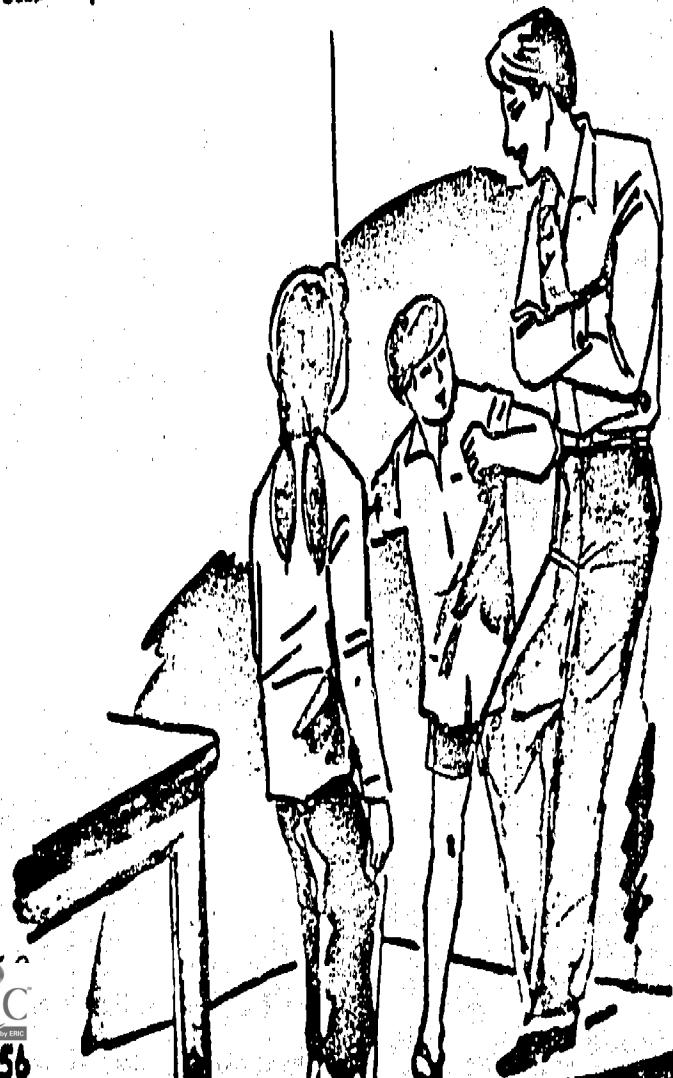
Người trong họ phải thương-yêu nhau, giao
binh-vực lẫn nhau.

Dừng lại một chút, Vinh tiếp :

— Anh nhắc lại là chỉ khi nào bà con của mình b
người ta hà-hiếp thì mình mới bình-vực. Trái lại, Tit
ý mạnh, ý ở gần nhà nên nó xô thẳng nhô bán báo. Nh
thì nó đã làm một việc quay, anh Tư rầy nó là phải
Anh Tư thật là một người biết trọng danh-dự gia-đình
Anh không để cho em của anh làm một việc hèn...
Anh không thiên-vị em anh. Anh không tội mắng vì tinh
thần-quyền để trở thành tàn-nhẫn, bất-công đối với
người ngoài.

Tuyết xen vào :

— Hèn chị hôm trước, em với chị Mai cãi nhau vì
chánh-tả tiếng «quốc», anh Vinh đã không bình em mà
còn cho chị Mai có lý nữa.



Vinh tiếp :

— Người có tinh-thần-gia-tộc chẳng những cố giữ
yon vẹn danh-thorra tiếng tốt của gia-đình mà còn cố-gắng
lwm rạng-rỡ thanh-danh cho họ hàng. Vì thè mà họ lo
trú-giồi đức-tính, giữ-gìn nhân-cách, luôn luôn tỏ ra là
người ngay thẳng, chân-chính, công-bình.

Hiền tươi cười :

— Em lo trau giồi tâm-tính và cố-gắng học-hành. Em
sẽ làm cho chị Tuyệt, anh Vinh, chị Phương, anh Trí
được thơm lây.

Em trả lời câu hỏi :

Hiền nhận-xét thè nào về cù-chí của anh Tư ?
Vinh giải-thích ra sao ?

Tiêu với dứa bé bán báo, ai quay ?

Anh Tư là người thè nào ?

Anh có thiên-vị em anh không ?

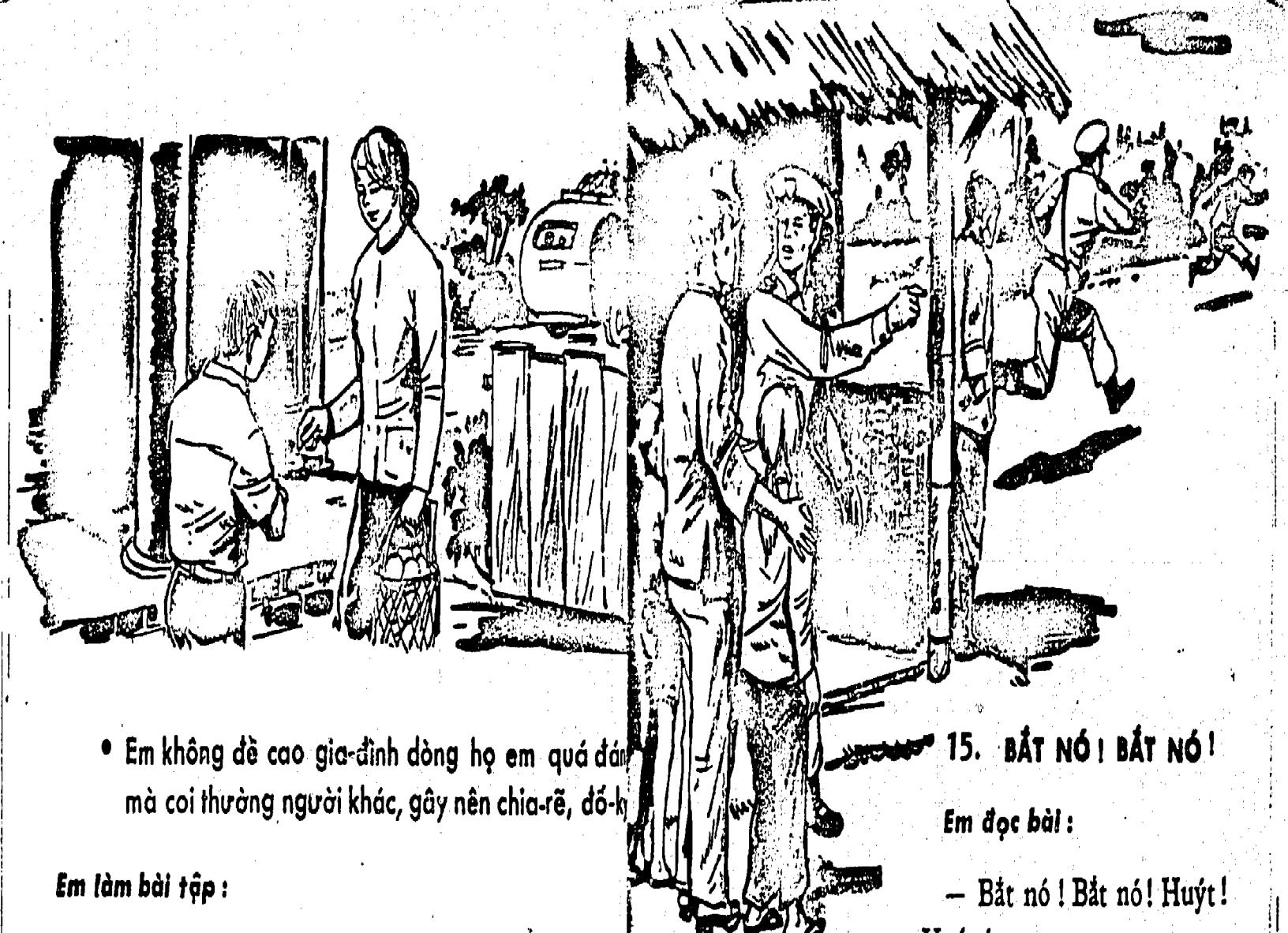
Hành-động như thè đáng khen hay đáng chê ?

Tại sao ?

Để làm rạng-rỡ thanh-danh gia-đình người có
tinh-thần-gia-tộc phải làm gì ?

Em thực-hành:

- Em tìm hiểu những sự liên-lạc giữa những người trong dòng họ nội và ngoại của em.
- Em trọng-tôn, họ-gia-đình em. Em không làm điều gì khiến người ngoài có thè xúc-phạm đến gia-đình, họ hàng em.



15. BẮT NÓ ! BẮT NÓ !

Em đọc bài :

— Bắt nó ! Bắt nó ! Huýt !

Huýt !

Vinh, Tuyết, Hiền chạy ra
xem: một viên cảnh-sát tóc đã
hoa-râm đang đứng trên lề

Cường giữ một người ăn-mặc sạch-sẽ, trong khi một
viên cảnh-sát khác vừa thòi còi, vừa rượt theo một
người đang chạy về phía sân Cộng-Hòa.

Nhận ra viên cảnh-sát đang đứng kề đường là người
tình với gia-dinh mình, Vinh, Tuyết, Hiền liền đèn
tay. Vinh hỏi :

— Thưa bác, có chuyện gì vậy ?

Vấn cảnh-sát mệt còn sặc giận đáp :

Em làm bài tập :

- Trên một tờ giấy, em ghi lại tất cả những người con bên nội và bên ngoại, từ ông nội, ông ngo
trở xuống như : ông chú, ông cậu, bà cô, bà dì.
- Có người bà con nghèo ăn mặc quê mùa đ
nhà thăm ba má em, em có chào hỏi tử-tế không?
Tại sao ?
- Em hiểu câu « Một giọt máu đào hơn ao nướ
lã » như thế nào ? Em hãy cho một thí-dụ.

Em nhớ :

Em thương yêu binh-vực bà con thân-quyến của
nhưng không thiên-vị bà con đè hè-hiếp người khóc.

— Hai tên cướp cạn giựt cái ví của cô mặc & hường đứng ở đầu đường kia. Bác đi tuần vừa tới đã nghe cô ấy la. Bác đón đầu bắt được một tên dây. Cô tên kia đang chạy trốn đó. Nó chạy đâu cho khỏi. Bác đã nhìn được mặt nó rồi. Cha mẹ nó trước kia cùn ở một xứ với bác.

Nói đèn đây, viện cảnh-sát hạ thấp giọng như thay thở :

— Con nhà tử-tế mà đi làm bậy, ông nội nó ngay xưa giàu có mua chức huyện-hàm, cha nó làm thom-phán. Nó ý của không lo học-hành, bê-tha chơi-boi ngày nay đến nỗi tệ như vậy ! Thật là con nhà ba-phước !

Nghe vậy, Tuyết nói với Vinh và Hiền :

— Anh đó đi cướp giựt của người để cho bê-canh-sát nhắc đèn ông cha của anh, thật là xấu-hổ.

Vinh dẫn-giải :

— Đó, hai em xem, khi ta làm điều quấy, không phải một mình ta mang tiếng xấu mà cả dòng họ đều phải mang tiếng lây. Vì vậy, ta phải luôn luôn tránh làm những điều xấu để xứng đáng là con nhà gia-giáo.

Hiền tiếp :

— Như thè là mình biết trọng tinh-thần già, phải không anh ?

Vinh khẽ cười gật đầu.

Em trả lời câu hỏi :

Ông cha tên giựt, ví tiền rồi chạy, khi xưa làm nghề gì ? Vậy nó có phải là con nhà hèn-hạ không ?

Em nghĩ sao về hành-động của nó ?

Cảnh-sát viễn than-thở thè nào ?

Thè là ông ta khen hay chê nó ?

Ông, cha, họ hàng nó có mang tiếng xấu vì nó không ? Tại sao ?

Em thực-hành :

- Em luôn luôn lễ-phép ngoan-ngoãn, sạch-sẽ, chăm chỉ học-hành để tỏ cho mọi người biết em là con nhà gia-giáo.
- Trước khi làm việc gì, em cũng suy-nghĩ kỹ : việc em làm phải hay quấy, xấu hay tốt. Nếu việc tốt, phải thì em nên làm, nếu việc xấu, quấy thì em nên tránh.

Em làm bài tập :

- Tại sao ta phải năng thăm viềng bà con họ hàng ?
- Em giải nghĩa câu : « Một người dại, hại đến danh-giá của ông cha ».
- Trước khi làm việc gì, em phải suy-nghĩ thè nào ? Em nên tránh điều gì ?
- Người giữ được tiếng thơm cho gia-tộc là người thè nào ?

Em trả lời :

Không bao giờ em làm điều gì tòn-thương đến anh-danh-gia-dinh-tộc-thuộc của em.

16. BÀN THỜ TỒ-TIỀN ĐẶT NGAY GIỮA NHÀ

Em đọc bài :

Nhơn dịp hè, bà Thăng dẫn Tuyệt, Hiền về quê ngoại nghỉ mát. Tuyệt, Hiền ở tại nhà cậu Ba, anh ruột bà Thăng. Cậu Ba có hai người con, anh Trí, sinh-vịt trường thuốc và chị Phương giáo-sinh sư-phạm.

Nơi gương Trí, Phương, hai chị em Tuyệt, Hiền hòa-minh với nếp sống giản-dị của đồng-bào thôn-dã. Gần đến ngày giỗ ông ngoại, Tuyệt giúp Phương chưng dọn, lau chùi bàn thờ. Hiền phụ Trí đánh bón lụt, chớn đèn.

Tuyệt hỏi :

— Bàn thờ ông ngoại đặt bên trái, bàn thờ bà ngoại bên phải, còn giữa nhà thờ ai vậy chị Phương?

Phương đáp :

— Bàn thờ tổ-tiên đặt ngay giữa nhà.

Hiền xen vào :

— Tổ-tiên cũng là ông, bà. Cậu Ba thờ ông ngoại bà ngoại mà lại còn thờ tổ-tiên nữa sao chị?

— Có tổ-tiên mới có ông bà. Có ông bà mới có mẹ và có mình. Thờ phụng tổ-tiên là một việc làm chúng ta biết nhớ nguồn-gốc và công ơn tổ-tiên.

Phương dừng một chập rồi hỏi Tuyệt, Hiền :

— Hai em cho chị biết ý-nghĩ của hai em khi bài đứng trước bàn thờ tổ-tiên.

Hiền đáp... .

Tuyệt nói :

— Em có cảm-tưởng như tổ-tiên đang ở trước mặt em, chị à!

Trí xen vào :

— Ý-nghĩ của em Tuyệt rất đúng! Đúng trước bàn thờ tổ-tiên, chúng ta còn cảm thấy tổ-tiên cũng chia sẻ với chúng ta những nỗi vui buồn như khi các cụ còn sống. Bởi vậy, khi có việc vui như gả cưới hay việc buồn như chịu tang, chúng ta làm lễ trình tổ-tiên. Sự tôn-thờ ấy là một mỹ-tục của dân-tộc ta. Tuy nhiên, trong việc thờ cúng, chúng ta không nên bày ra cỗ bàn, đốt vàng mã làm mất vẻ tôn-nghiêm.



Em trả lời câu hỏi :

Tuyệt, Hiền giúp Trí, Phương làm gì ?

Tuyệt hỏi Phương điều gì ?

Phương trả lời ra sao ?

Hiền thắc-mắc điều gì ?

Phương đáp lại thế nào ?

Tại sao ta thờ-phụng tổ-tiên ?

Em thực-hành :

- Ngày nghỉ, em giúp cha mẹ quét bụi, lau chùi chung dọn bàn thờ tổ-tiên.
- Đứng trước bàn thờ tổ-tiên, em tò vè cung-kính như khi ông bà còn sống.

Em làm bài tập :

- Ba, má em có tôn-kính ông bà không ? Tại sao em biết ?
- Khi đứng trước bàn thờ tổ-tiên, em có ý-ngi gì ?
- Em giải-nghĩa câu :
« Ăn trái nhớ kẻ trồng cây,
Uống nước phải nhớ nguồn. »

Em nhớ :

Đứng trước bàn thờ tổ-tiên, em tò vè cung-kính như khi các cụ còn sống.

17. PHẢI BỎ LỆ CÚNG GIỖ ÔNG BÀ NỮA SAO ?

Em đọc bài :

Cắm bó hoa huệ vào bình xong, Tuyết bước lại gần

Phương hỏi :

— Chị Phương à, anh Trí bảo nên bỏ lệ đốt giấy tiền, vàng bạc. Vậy cũng phải bỏ lệ cúng ông bà nữa sao ?

Phương dịu-dàng đáp :

— Không em à ! Đó là hai việc khác nhau. Chúng ta vẫn cúng giỗ ông bà nhưng không cần đốt giấy tiền, vàng bạc.

— Như vậy có được không, chị ?

— Được chứ em ! Theo ý chị thì thờ cúng ông bà cốt ở thành-kính chứ không cốt ở xài phí nhiều, cỗ bàn то. Ngày giỗ là dịp cho con cháu sum-hop để siết chặt tình gia-đình, nhắc-nhở đến công ơn ông bà để noi gương tốt. Trên bàn thờ, hoa quả tinh-khiết là đủ rồi. Em thử hỏi anh Trí xem có đồng-ý với chị không ?

Tuyết day sang anh, hỏi :

— Anh Trí có đồng-ý như vậy không anh ?

Trí gật đầu :

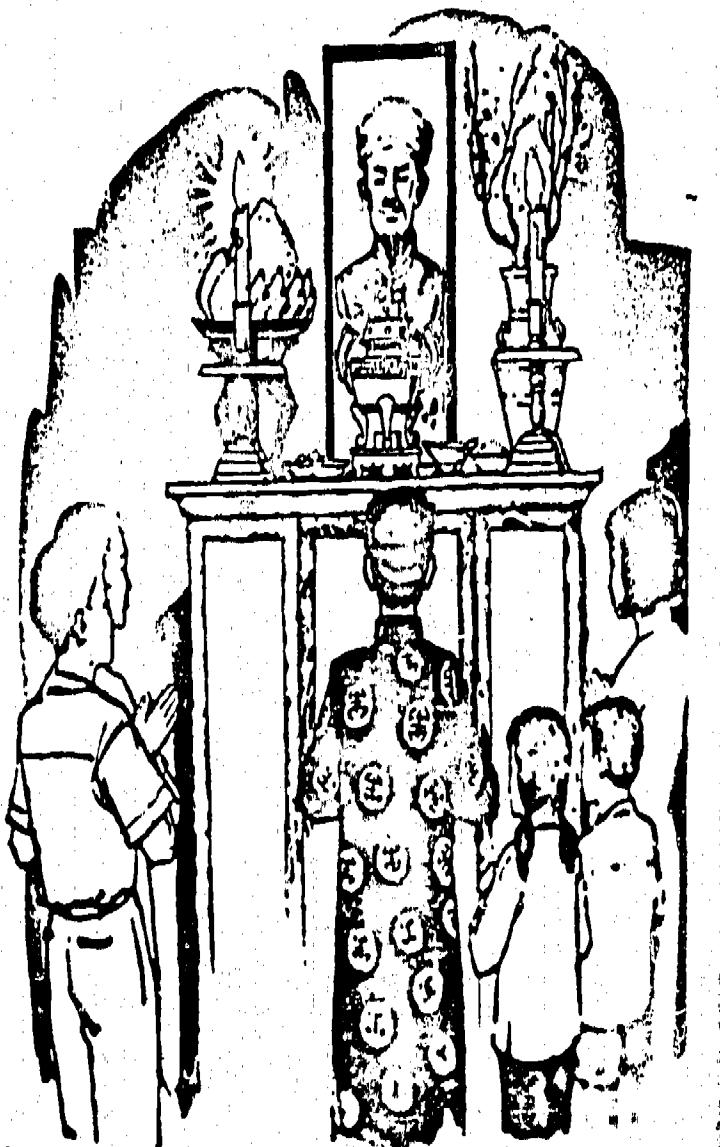
— Anh rất đồng-ý. Thờ cúng tổ-tiên là một tục-lệ mà ta phải giữ, nhưng chúng ta phải làm thế nào cho hợp lý. Không nên chuộng bè ngoài mà nên chú-trọng đến bè trong.

Xin lỗi em đã xen vào :

— Ủa, anh Trí à, sao tháng Tâm, bạn của em, nó nhà nó có đạo Thiên-Chúa, không cúng ông bà.

— Những người thờ Chúa, tuy không bày lễ vật là bàn thờ để cúng ông bà như chúng ta, song họ cũng là lê kỷ-niệm, họ đến nhà thờ đọc kinh cầu-nguyễn, họ cũng hội-hợp gia-dình nhắc-nhở công-đức ông bà. Hình-thức có khác, nhưng ý-nghĩa vẫn là một : kính-trọng và nhớ ơn ông bà.

— Anh nói em mới biết. Đè lúc về Sài-gòn, em sẽ lui lời tháng Tâm mới được.



Em trả-lời câu hỏi :

Tuyết thắc-mắc điều gì ?

Theo ý Phương, cũng giỗ ông bà phải tổ-chức như thế nào ? Ý-kiện Trí ra sao ?

Cũng giỗ ông bà là một tục-lệ tốt hay xấu ? Tại sao ? Người thờ Chúa kỷ-niệm ngày ông bà từ-trần như thế nào ?

Em thực-hành :

- Những ngày Tết, ngày giỗ chạp, em giúp cha mẹ thành-kính dâng hương hoa tinh-khiết lên bàn thờ để tưởng nhớ ông bà.
- Em cùng ba bạn trong toán đóng vai Trí, Phương, Tuyết, Hiền diễn lại cuộc thảo-luận giữa các nhân-vật ấy trong lúc chưng dọn bàn thờ ông bà.

Em làm bài tập :

- Trong năm, có ngày nào ba má em dâng cúng hương hoa, trà quả trên bàn thờ ông bà không ?
- Ngày ấy, bàn thờ được trang-hoàng thế nào ?
- Sau khi đốt nhang, ba má em làm gì ? Em và anh chị em làm gì ?
- Ngày giỗ ông bà, nhà em có đông khách không ? Có những ai ?
- Một người ấy đến nhà em để làm gì ?
- Tuy giỗ, ngày Tết, em thấy cảnh gia-dình em như nào ?

Và sao ?

Thứ hai,

ngày giỗ, em rường nhớ và nhắc-nhở



18. VIẾNG MỘ

Em đọc bài :

Sau buổi giỗ, Phương và Trí dẫn Tuyết, Hiền vườn viếng mộ ông ngoại, bà ngoại. Phương cầm bút huệ vào hai bình bông đặt cạnh chân mộ. Trí đốt nến đèn rồi chắp tay xá. Tuyết, Hiền cũng xá theo.

Tuyết khen :

— Nấm mộ ông ngoại, bà ngoại làm bằng đá đẹp quá !

Hiền chạy quanh vuốt ve mấy đóa hoa mẫu đơn, cùm hoa lý, mấy đám bông mực giờ, rồi quay lại.

— Bông này có ai tuơi không mà tốt quá, anh Trí ?

Em đáp :

— Cơ chờ ! Mỗi ngày, chú Hai ra dọn quét và tưới nhà cổ.

— Ó ngoài nầy không có ai ở, cậu Ba trong bông rì cho mèo con tưới ?

— Có chả ! Có ông ngoại, bà ngoại. Người ta thường sống thì có cái nhà, chết thì có ngôi mộ. Tuy ông bà quá vãng, nhưng để tỏ ra lúc nào mình cũng tưởng nhớ đến ông bà, lúc nào mình cũng xem như ông bà có mặt bên mình, chúng ta nên chăm-nom gìn-giữ mồ-mả, với mà ông bà yên nghỉ.

Tuyết xin vào :

— Hôm xuống dưới nầy xe chạy ngang một ngôi mộ rất đẹp, rộng cả mẫu đất. Ngôi mộ này toàn bằng cát-thạch. Nhà mộ rộng thênh-thang, cách kiến-trúc thật là lồng-lẫy. Đường vào mộ trải đá sạn sạch sẽ. Hai bên đường trồng nhiều hoa thơm cỏ lạ... Hành-khách trên xe cũng trầm-trồ khen. Một bà ngồi gần em cho biết ngôi mộ ấy sửa sang tốn đến một triệu hai trăm ngàn đồng. Một ông khách cho rằng số tiền ấy có thể cứu-giúp hàng xóm người nghèo khó... Ý-kien anh thế nào, anh Trí ?

— Ông ấy nói đúng, em à ! Chúng ta sửa-sang và gìn-nhờ mà ông bà là để tỏ lòng kính mến ông bà, luôn luôn muốn noi gương sáng của ông bà mà ăn ở cho xứng với làm người, làm sao cho rạng danh dòng họ. Chớ rurge phái xây-cất mồ-mả cho lộng-lẫy để hahrain-diện với

Em trả lời câu hỏi :

Trí, Phương, Tuyệt, Hiền đang làm gì?
 Hiền thắc-mắc điều gì?
 Trí trả lời thế nào?
 Tại sao ta phải săn-sóc, giữ-gìn mộ-má ông bà?

Em thực-hành :

- Vào dịp Thanh-minh, ngày Tết, em xin theo cha đi tảo mộ ông bà.
- Lúc rảnh-rang, em rủ anh, chị đi viếng mộ ông bà.

Em làm bài tập :

Em thuật lại một buổi đi tảo mộ ông bà của gia đình nhơn lễ Thanh-minh hay ngày Tết.

Em nhớ :

Em săn-sóc giữ-gìn phần mộ bồ-tiên em.



19. BÀI ÔN

1) Em vẽ vào tập ba ô vuông, viết chữ a, b, c, cạnh ô như dưới đây, rồi tô màu ô đứng trước câu đúng.

Khi thầy bà con, họ-hàng của mình bị kẻ khác hiếp-dáp, người có tinh-thần già-tộc



a. chạy và lẩn trốn.



b. quay mặt đi chỗ khác.



c. tìm cách bình-vực.

2) Em viết chữ a, b và c theo hàng dọc, rồi viết Đ cạnh mỗi chữ nếu câu đó đúng và S nếu câu đó sai.

2. Người có tinh-thần già-tộc quý-mèn họ-hàng và không làm điều gì phuong-đại đến thanh-danh của già-tinh, tộc-thuộc.

b. Người có tinh-thần già-tộc thiêng-vị bà con, họ



hàng, tìm cách giúp bà con
chièm-đoạt tài-sản của kẻ
khác.

c. Người có tinh-thần
gia-tộc thờ-ơ lanh-đạm trước
cánh cửa khốn của bà con,
họ-hàng.

3) Em viết chữ a, b và c
theo hàng dọc, rồi đánh dấu
chữ thập trước chữ chỉ
câu đúng.

() a. Chúng ta nên
cúng giỗ ông bà cho long-
trọng để mau lìa tiếng khen
của người trong xóm.

() b. Trong việc thờ
cúng tổ-tiên, chúng ta nên
dâng hương hoa tinh-khiết
với tấm lòng thành-kính
nhớ ơn ông bà.

() c. Chúng ta không
nên thờ phụng tổ-tiên vì đó
là một phong-tục ngoại-lai
phiền-phức và tốn kém.



CHƯƠNG IV

Rèn-luyện tánh tốt





20. TRÍ PHÓNG NHANH XUỐNG NƯỚC

Em đọc bài :

Vào một buổi chiều mùa nắng, Trí dẫn Hiền ra mè sông hóng gió. Đang xa, gần cầu có tiếng la inh-ỏi : «Bỏ người ta ! Bỏ người ta ! Có người té sông.»

Trí vội-vã đèn thì thấy thiêng-hạ bu nghẹt một góc cầu mà chẳng ai dám ra tay cứu vớt kẻ vô phúc kia đang nhập-nhô theo làn sóng và sắp làm mồi cho tử thần. Rẽ đàm đông trong nháy mắt, Trí cởi quần áo ra chỉ còn mặc một quần đùi và phóng nhanh xuống nước. Hiền gọi giật anh lại :

— Nước chảy mạnh quá ! Xuống chết anh à !

Trí làm ngơ, anh quên cả tính-mạng của mình. Ai trong này cũng ái-nghiệp. Trí ráu hết sức bơi theo và nham kíp nạn-nhân đã kiệt sức. Một tay anh cắp bùn nạn-nhân, còn tay kia bơi. Sóng to, gió lớn, nước chảy xiết. Mọi người đều tò vò lo sợ. Ké chạy đi xuồng, người la hét cồ võ.

Sau bao phen lặn lụp, Trí kéo được nạn-nhân vào bờ. Mọi người xúm nhau lại cứu chữa. Không bao lâu, nạn-nhân hồi tỉnh và thoát chết. Thấy Trí vừa làm được một việc nghĩa, vừa được thoát nạn, Hiền ôm chầm lấy inh, khen :

— Ai cũng đều mến phục anh. Nhờ lòng quả cảm của anh, một mạng người được cứu sống.

Trí vui-vẻ thúc-hồi em về gấp để thay quần áo.

Em trả lời câu hỏi :

Trí dẫn Hiền đi đâu để hóng gió ?

Có gì xảy ra ở gần cầu ?

Trí thấy người sắp chết đuối thì làm gì ?

Những người đứng trên bờ làm gì ?

Tại sao họ mến-phục Trí ?



Em thực-hành:

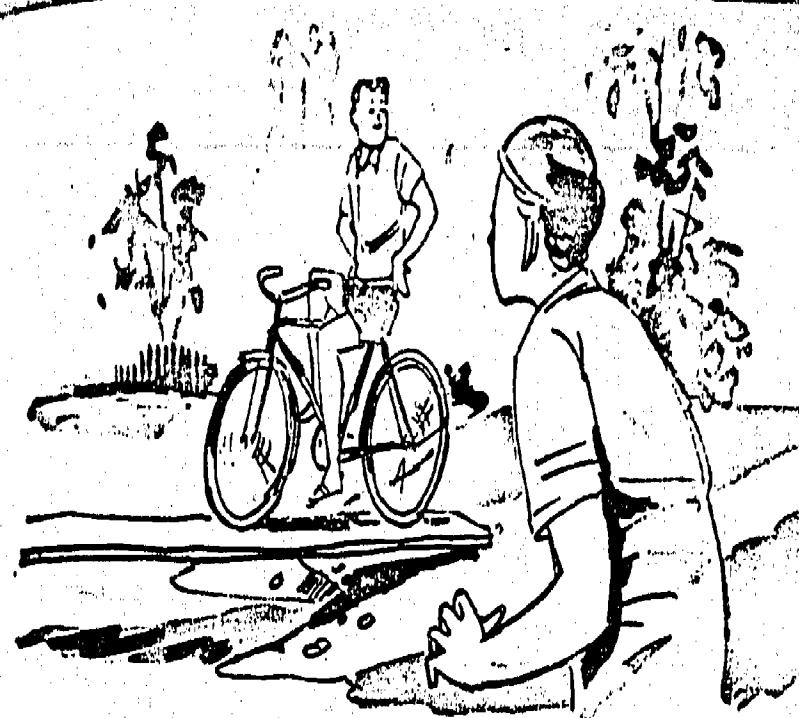
- Em giúp các nạn-nhân hỏa-hoạn dọn đồ trong nhẹ ra.
- Bạn em bị chó rượt, em tìm cách đuổi chó để cứu bạn.

Em làm bài tập :

- Em tưởng-thuật một gương can-đảm chính-máu em đã trông thấy, hay đã được nghe người khác kể lại.
- Em phân-biệt can-đảm với mạo-hiểm. Cho thí dụ về mạo-hiểm.

Em nhớ :

Em xem thường gian-nan nguy-hiểm, vượt mọi trắc lực để giúp đỡ người khác.



21. CHƠI NHƯ VẬY LÀ LIỀU MẠNG

Em đọc bài :

Hiền chạy một mạch từ mé sông vào sân nhà, vừa thở hồn-hồn vừa kêu :

— Chị Tuyết ơi ! Chị Tuyết ! Nay giờ chị ở đâu, không ra mé sông coi anh Kim ở xóm trên chơi thật là gan. Anh cõi xe đạp chạy thật mau trên bờ sông. Hai tay chống nạnh, anh cho xe chạy ngang một cây cầu bằng ván rộng không đầy hai tấc, bắc ngang mương. Ở Sài-gòn em thấy mấy anh chạy nhanh qua đường khi xe hơi gần đèn nơi, hoặc ngồi xe gắn máy, tay chắp vu lồng, lượn qua lượn lại trước đầu xe hơi, em cho là gan lắm rồi ! Ai dè ở đây còn người can-đảm hơn ! ...

Đợi Hiền dứt lời, Tuyết mới lên tiếng :

— Chơi như vậy là liều mạng, là đại nhở can-đảm gì em !

— Vậy phải hành động như thế nào chị mới cho là an toàn ?

Thầy Tuyệt ấp-úng, Trí xen vào :

— Em Tuyệt nhận-xét đúng đó em Hiền ! Những người chơi giỡn liều-linh như em vừa kề không phải là người can-dảm đâu... Người can-dảm không sợ nguy-hiểm khó-khăn, cố-gắng làm tròn bón-phận, chờ chẳng phải giỡn chơi để khoe-khoang mua lầy tiếng khen của người chung-quanh. Gương can-dảm nhiều kề không xiết. Người thanh-niên xông vào căn nhà đang cháy ầm một đứa trẻ ra khỏi đống lửa, là người can-dảm. Người lính xông pha bom đạn để giết quân thù là người lính can-dảm. Đứa bé biết binh-vực bạn, chống chơi với kề lớn hơn, mạnh hơn, là đứa bé can-dảm.

Cậu học-sinh không nán-chí khi phải làm một bài toán khó, là một cậu học-sinh can-dảm.

Hiền hỏi vắn Trí:

— Hôm trước, nha-y-sĩ nhổ cho em một cái răng



n ướu, máu ra nhiều mà em không khóc. Anh Vinh bảo em can-dảm. Như thế có đúng không, anh ?

— Em Hiền ngoan lắm ! Như thế là em can-dảm lắm rồi còn gì nữa !

Em trả lời câu hỏi :

Tại sao Tuyệt cho những người tay chấp sau lưng, lượn xe gắn máy trước đầu xe hơi đang chạy nhanh là chơi dại ?

Thì nào là người lính can-dảm ?

Người học-sinh không nán-chí khi phải làm một bài toán khó, là người học-sinh thì nào ?

Em thực-hành :

- Em can-dảm binh-vực các bạn yếu đuối, bị những đứa lớn hà-hiép.
- Em chăm-chỉ nghe lời thầy (cô) giảng bài, dù ngoài sân học-sinh lớp khác đang chơi giỡn.
- Bài em chưa thuộc thì dùu bạn-bè có rủ-rẽ, em cũng ở nhà học.
- Em không rên-rỉ khi em nhức răng, bị nhọt hoặc đau bất cứ chỗ nào trong cơ-thân.

Em làm bài tập :

- Em cần phải làm những gì để chứng-tỏ em là một học-sinh can-dảm ?
- Cho ba thí-dụ về can-dảm khác với những thí-dụ do Trí kề trong bài đọc.

Em nhớ :

Người can-dảm không sợ nguy-hiểm khó-khăn, cốt làm bón-phận : giữ-gìn tò-quốc, cứu giúp người mắc nạn.

22. EM ĐÃ ĐI CHƠI THÌ LÀM SAO CHO KỊP?

Em đọc bài:

— Anh Hiền ơi! Sao sớm mai đến giờ anh không
lại trường chơi? Ông đãng ày người ta che rạp và trang
hoàng sân khấu đẹp lắm, anh à!

Nghe Sanh nói, Hiền vừa xé tấm biếu-ngữ mới
dán được vài chữ, vừa nói:

— Để em đem tấm biếu-ngữ đã dán lại đãng trường
cho họ treo lên. Chị ở nhà cứ việc cắt chữ cho xong.
Lát nữa em trở về dán tiếp tấm này, thế nào đến sáu
giờ chiều cũng rồi, họ treo sau cung, không hại gì há, chị!

Đang chăm-chỉ cắt giấy màu, Tuyệt ngừng tay,
đè kéo lên bàn, rồi nghiêm-nghị:

— Tấm biếu-ngữ lớn mới dán xong, họ chưa khai
em mang đi, chữ nhăn hết còn gì? Vả lại, hồi hôm chị
em minh hứa đúng bốn giờ chiều nay thì xong hết. Böyle
giờ đã gần ba giờ, nếu em遽 đi chơi thì làm sao cho
kịp? Ai nấy đều tin-tưởng vào chị em mình. Nếu mình
đè trẻ thì công việc của Ban Tổ-chức dễ bị xáo-trộn.

Nghe nhắc đèn Ban Tổ-chức, Hiền sực nhớ đến
tràng pháo tay và tiếng hoan-hỗ của toàn thể những
người có mặt tại lớp học tối hôm qua. Hiền liền ngồi
lại tiếp-tục dán chữ vào tấm vải...

Tối hôm qua, trong phiên họp phân công của Ban
Tổ-chức lè bè giảng lớp «i-tò», mỗi người vui vẻ lẵng
một công việc. Trước khi bè-mạc phiên họp, Ban Tổ-chức
đề-nghị làm hai biếu-ngữ treo ở cổng trường và trên

... sau đó có-đóng đóng-bao tiếp-tục chống nạn mù
! Mùi học-viên thịnh-thực trình-bày :

— Thủ thật, khiêng vác bàn ghế, chưng dọn sân
nhà, sắp đặt trong ngoài chúng tôi đều có thể làm được.
Cắt chữ, dán biếu-ngữ thì chúng tôi xin chịu. Mới
xé được, viết được, chúng tôi cố-gắng mày, cắt chữ
cùng vụng-về!

Hiền nói nhỏ với Tuyệt:

— Chị cắt chữ đẹp, vậy chị em mình nhận làm
biểu-ngữ nghe, chị Tuyệt.

Tuyệt gật đầu tán-thành. Hai chị em liền giơ tay
: « Chúng tôi xin lãnh làm biếu-ngữ! »



23. RÁN LÈN EM!

Một tràng pháo tay vang lên, hoan-nghinh tinh
thần xung-phong của Tuyệt, Hiền...

Em trả lời câu hỏi :

Trước khi nhận công-tác, Hiền nói gì với Tuyệt?
Tại sao Tuyệt, Hiền dám nhận công việc mà học
viên lớn tuổi cho là khó-khăn không làm nổi?
Tuyệt, Hiền có làm tròn trách nhiệm không? Tại
sao em biết?

Em thực-hành :

- Khi toán-trưởng phân-công cho em một công việc gì, em cố-gắng làm tròn phận-sự vì em biết rằng, nếu phần việc của em không thành thì hư cả việc chung.
- Em làm một bản kiêm-soát trách-nhiệm để tự kiềm-đoát hạnh-kiêm, hành-vi, việc làm ở lớp, ở nhà hoặc ngoài đường. Mỗi tuần, em tự kiêm-diểm, phê-bình và chia ý-nghĩ vào bản để trình bày kiêm-soát.

Em làm bài tập :

- Em chép ba câu dưới đây vào giấy rồi dùng viết chì khoanh chữ Đ nếu câu trả lời đúng và chữ S nếu câu trả lời sai.

Đây là :

- Đ S cảnh nhà cậu Ba vào buổi sáng.
- Đ S cảnh hội-hop tại lớp bình-dân.
- Đ S cảnh sân trường lúc học-sinh ra về.

Em nhớ :

- Khi em được giao phó làm công việc gì thì em luôn có tinh-thần trách-nhiệm.

Đọc bài :

— Nước lớn đã đầy rạch rồi em Hiền à! Sao em súi-soạn đi tắm để anh tiếp-tục tập cho em lội? Nghe Trí kêu, Hiền lật đật chạy ra vui-vẻ :

— Mấy bữa nay, em tập ôm chuối, dập chơн đập nước, lội đã quen rồi. Bữa nay anh tập em bò cây chuối, tay khoát nước lội tới nghe anh!

Trí mỉm cười, gật đầu.

Hiền xuồng rạch. Trí đưa Hiền ra sâu, bợ hai tay dưới bụng cho Hiền khoát tay, đập chơн lội. Khi thấy Hiền bơi đã quen tay, quen chơн, Trí buông Hiền ra. Hiền chìm-lím. Trí vội đỡ em lên. Hiền lấy tay vuốt mặt, hí mũi, rồi vỗ lên trán, mèu-máo :

— Thôi đi lên! Em không tập nữa đâu. Anh báo hại em uống nước muôn chèt.

Trí an-ủi :

— Em đừng thòi chí! Anh nhận thấy em khoát tay, đập chơн đã thuần rồi. Anh dám chắc nếu em nhẫn-nại, cố-gắng tập chừng nữa giờ nữa, thế nào em cũng lội ngang rạch này được.

Dứt lời, Trí đưa Hiền vào bờ. Hiền đứng thở hòn-hòn :

— Đợi em bớt mệt, em sẽ tiếp-tục tập nữa. Nhưng ta này, anh chịu khó đỡ em cho đến lúc em bơi thật khéo rồi anh sẽ buông em ra. Anh đừng rút tay thính-linh như hồi nãy, em uống nước chết còn gì!



Trí cười cười :

— Được, lần này anh đỡ em cho đèn lúc em lội rãnh em đừng sợ.

Đoạn Trí bước lại nâng Hiền ra giữa rạch. Hiền bị lại can-đảm, hăng-hái, tay khoát, chơn đạp tung nướ trườn tới.

Luôn luôn vui-vẻ, Trí khẽ bảo khuyên-khích Hiền:

— Rán lên em! Em tiền bộ nhiều rồi đấy! Anh đoán có sai đâu, mươi phút nữa thè nào em cũng lì ngang rạch được.

Trí rút bớt một tay, nhè nhẹ nâng Hiền và diu qua tận bờ rạch bên kia. Đè Hiền nghỉ một lát, Trí vui vui em, quả quyết :

— Cứ thiêm có lì lợt trở về bờ bên kia một mình à? Làng. Em cứ yên-tu và lội, lúc nào anh cũng ở cạnh em sẽ nâng-dỡ em.

Sau vài phút ngắn, Hiền phóng mình ra giữa rạch nùn này, Hiền lội một mạch từ chỗ hai anh em đứng lui-lại bờ bên kia.

Em trả lời câu hỏi :

Thầy nước lớn, Hiền kêu em nói gì?

Hiền trả lời ra sao?

Xuồng rạch rôi, tại sao Hiền đòi lên?

Trí an-ủi em thè nào?

Nhờ nhẫn-nại mà Hiền đạt được kết-quả gì?

Nhẫn-nại giúp-ich ta thè nào?

Em thực hành :

- Em nhẫn-nại, cố-gắng đi học, mặc dầu trời mưa to, gió lớn hay nóng nực, đường xa.
- Em kém môn nào, em nhẫn-nại tìm-tòi học-hỏi để tiến-bộ thêm lòn, chứ không chịu chép bài của anh em bạn.

Em làm bài tập :

- Người học-sinh học kém có thể giỏi được nhờ gì?
- Người thợ nhẫn-nại cố-gắng làm việc được lợi gì?
- Ông thầy thuốc nhẫn-nại cố-gắng chữa bệnh giúp ích gì cho nhân-loại?
- Em giải-nghĩa câu : « Có công mài sắt có ngày nên kim. »

Em nhớ :

Muốn thành công trong mọi việc lúc nào ta cũng
Mài nhẫn-nại, cố-gắng đem hết sức mình ra làm việc.

24. EM BIẾT BỨC TRANH GÌ ĐÂY KHÔNG?

Em đọc bài :

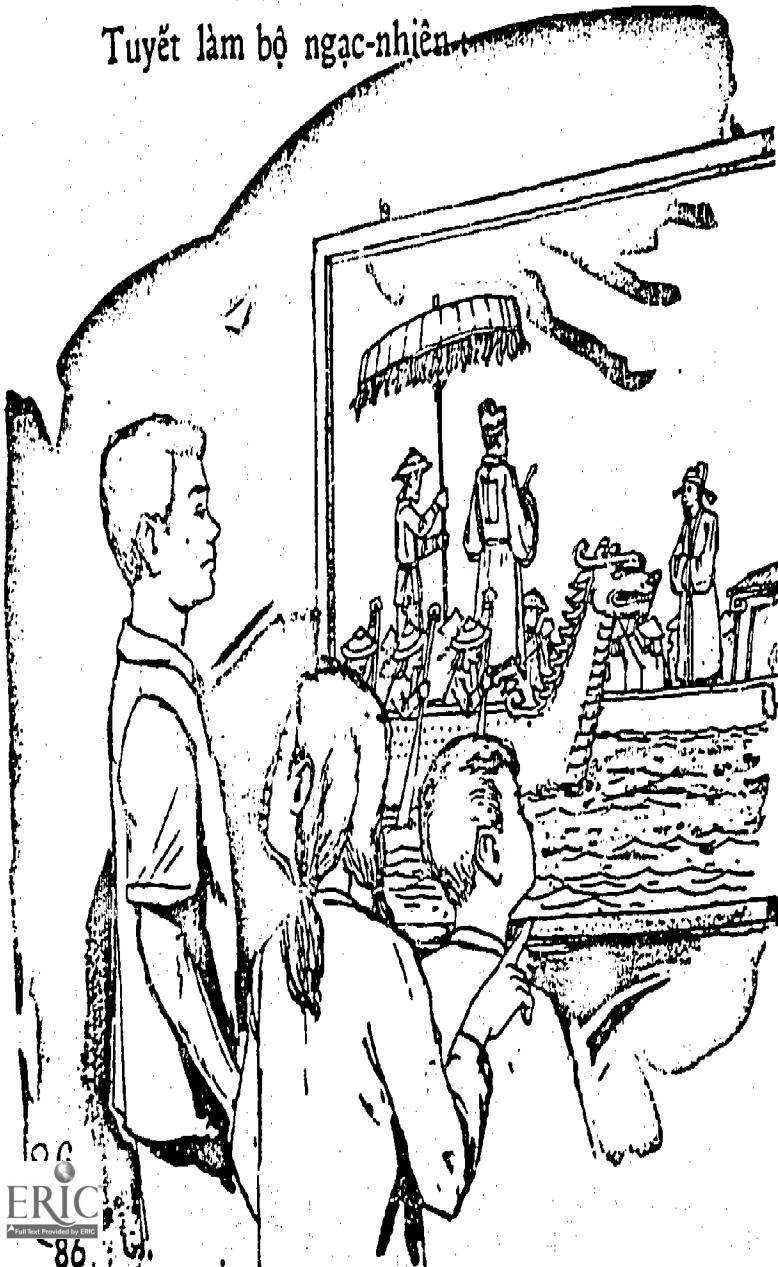
Trí ngồi xem sách trong phòng khách. Tuyết, Hiền ngắm-nghĩa những bức tranh treo trên tường nhà cũ Ba. Tuyết chỉ một bức tranh đỗ Hiền :

— Em biết bức tranh gì đây không ?

Sau khi đọc thầm mày hàng chữ nhỏ ghi chú dưới tranh, Hiền nói to :

— Vua Thái-Tôn ngự thuyền đến hỏi Trần-Thủ-Độ chớ gì ?

Tuyết làm bộ ngạc-nhiên.



— Tại sao nhà vua lại đến hỏi Trần-Thủ-Độ ?

Hiền đáp :

— Em nhớ rồi. Vua Thái-Tôn bắt giam sứ Mông-Cô, rồi sai Trần-Quốc-Tuân đem binh lên giữ phía Bắc. Quân ta ít, đánh không lại quân Nguyên, lui về đóng ở Sơn-Tây. Vua Thái-Tôn phải bỏ kinh-đô chạy về đóng ở sông Thiên-Mạc (tỉnh Hưng-Yên).

Tuyết ngắt lời :

— Thấy tình-thế nguy-ngập, nhà vua làm gì ?

Hiền kể tiếp :

— Vua Thái-Tôn mới hỏi ý-kien Trần-nhật-Hiệu. Nhật-Hiệu không nói gì cả, cầm sào viết xuồng nước hai chữ « Nhập Bắc » nghĩa là đầu hàng quân Mông-Cô về phía Bắc. Vua Thái-Tôn buồn-bã ngự thuyền đến hỏi Trần-Thủ-Độ thì ông cương-quyết trả lời : « Đầu tôi chưa rơi, xin bệ-hạ đừng lo ! »

Nghe Trần-Thủ-Độ trả lời cứng-cỏi như thè, Vua Thái-Tôn mới thấy vững lòng.

Được ít lâu, quân Mông-Cô không quen thủy-thòi xúi ta nên mệt-mỏi. Thừa thế, quân ta đánh rất hăng làm chúng phải bị thua to và kiếm đường tẩu-thoát về nước.

Trí bước đến cạnh hai em góp ý-kien :

— Đức-tính tự-tín mãnh-liệt của Trần-Thủ-Độ đã giữ vững được tinh-thần nhà vua. Nhờ thè mà vua lôi nhà Trần mới đánh đuổi được quân Mông-Cô ra khỏi bờ-cõi nước ta. Dân ta tránh khỏi ách đô-hộ ngoại-bang. Trái lại, thày giặc chưa đánh mà tính việc đầu hàng, Trần-nhật-Hiệu không biết tự-tín vậy.

25. TỘI NGHIỆP THẮNG NHỎ QUÁ !

Em trả lời câu hỏi :

Tuyệt nhìn bức tranh rồi đố em già? -
 Vua Thái-Tôn hỏi Trần-nhật-Hiệu điều chi?
 Ông trả lời nhà vua thè nào?
 Khi vua đèn hỏi Trần-Thù-Độ thì Thù-Độ nói gì
 làm cho vua vui lòng?
 Trần-Thù-Độ là người thè nào? Còn Trần-nhật-
 Hiệu?
 Tại sao em biết Trần-Thù-Độ có đức tự-tín?
 Tại sao em biết Trần-nhật-Hiệu không tin-tưởng
 vào sức mình?
 Tự-tín có lợi thè nào?

Em thực hành :

- Em không tin là học tài thi phận mà tin-tưởng vào sức học của em.
- Luôn luôn em tự-tín khi cần thực-hiện một công-tác khó-khăn.
- Em tự-tín nhưng không tự-cao, tự-dại.

Em làm bài tập :

- Em thuật lại một công việc khó-khăn mà nhò-lòng tự-tín, em đã thành công.
- Nhờ lòng tự-tín mà em có thể tập được những đức-tính tốt nào?

Em nhớ :

Em cần phải tập tính tự-tín vì tự-tín giúp em thành công trong mọi công việc.

Em đọc bài :

Trí đưa khách ra ngõ vừa trở vào thì Tuyệt, Hiền
 đứng đón ngay trước nhà. Hiền hỏi :

— Anh Trí à, khi nghe anh nói không thè cứu
 thắng nhỏ bị chó的大 cắn được vì đã trễ quá rồi, ông Bá
 nói câu gì em không hiểu vậy, anh?

Mặt lộ vẻ buồn, Trí thở ra, đứng lặng-lặng giây
 lâu, rồi mới đáp :

— «Nhơn vô viễn lự tất hữu cận ưu», nghĩa là người
 không lo xa át có buồn gán. Ông Bá thở ra câu ấy là
 có ý trách cha mẹ thắng nhỏ bị chó cắn, lúc đầu không
 lo đem con đi tiêm thuốc ngừa bệnh dại. Đến lúc bệnh
 phát mới lo chạy thuốc thì không còn kịp nữa. Thật
 tội-nghiệp thắng nhỏ quá!

Nghe Trí than-thở, Tuyệt, Hiền đứng tần-ngần
 nhìn anh. Một chập sau, để đánh tan bầu không-kì tè
 lạnh, Tuyệt gợi chuyện :



— Em thường nghe người ta nói phòng bệnh hơn là chữa bệnh. Thật là đúng với trường-hợp này!

Trí nghiêm-nghị dắn-giải :

— Nhiều chứng-bệnh như dịch-hạch, thiên-thời, yết-hầu, phong đòn gánh... cần phải tiêm ngừa trước, không nên đợi mắc bệnh rồi mới chữa.

— Câu « Nhơn vô viễn lỵ tất hữu cận ưu » ý nghĩa sâu xa, chớ không phải nói riêng về việc phòng bệnh, phải không anh ?

— Đúng vậy ! Câu ấy ngũ-ý dạy người ta phải phòng xa túc là biết lo tính trước những việc không hay có thể xảy ra để tìm cách tránh. Muốn phòng ngừa tai-nạn xe cộ, khi ra đường, ta phải có ý-tứ. Muốn phòng trước sự túng thiếu, ta phải tiêu xài có chừng-mực, biết phòng xa thì khi có xảy ra việc không hay, ta đã có tiền dành-dụm để đỡ phải lo-lắng.

Tuyệt cười hóm-hỉnh :

— Em hiểu rồi, vì biết phòng xa mà anh Trí, chị Phương lúc nào cũng hăng-hái tham-gia mọi công-tác xã-hội, đê sau này, anh có ra tranh cử nghị-sĩ thì đồng-bảo sẽ hết lòng ứng-hỗ !

Trí kéo tay Hiền vừa bước vào nhà vừa nói :

— Em Tuyệt thật lầm chuyện.

Em trả lời câu hỏi :

« Nhơn vô viễn lỵ tất hữu cận ưu » nghĩa là gì ?

Câu ấy dạy ta điều gì ?

Ông Báu thời ra câu ấy là có ý gì ?

Muốn phòng ngừa các bệnh truyền-nhiễm, ta phải làm gì ?

Muốn phòng ngừa tai-nạn xe-cộ, khi ra đường, ta phải làm gì ?

Tại sao ta phải tiêu xài cho có chừng-mực ?

Em thực-hành :

- Em sút-sáng tiêm thuốc ngừa các chứng bệnh truyền-nhiễm.
- Khi ra đường, luôn luôn em đi đứng có ý-tứ.
- Mỗi ngày em bót một đồng tiền quà đê bỏ ống.

Em làm bài tập :

- Câu « Chớ đê nước đèn chon mới nhảy » khuyên ta điều gì ? Người đợi « nước đèn chon mới nhảy » là người thế nào ?
- Phòng xa có lợi gì ?
- Ké tên hai con vật nhỏ biết tích-trữ vật-thực để phòng những khi mưa lụt bất-thường.

Em nhớ :

Em lo tính trước những việc có thể xảy ra hùn đê phòng bất-trắc.

26. TIẾNG CÒI ANH TRỌNG-TÀI

Em đọc bài :

Năm giờ bốn mươi. Một hồi còi chấm dứt trận bóng tròn giao hữu giữa hai hội Xóm Chợ và Xóm Chùa. Mọi người vui vẻ ra về. Tuyệt, Hiền lững thững đi cạnh Trí.

Tuyệt tỏ vẻ hóm-hỉnh :

— Em tiếc quá anh Trí à ! Hội mình đã đá lọt một trái mà không được tính bàn. Lúc tiếng còi của anh vang lên thì trái banh do anh Xuân đá cũng vừa lọt vào khung gỗ Xóm Chùa. Mọi người đều tưởng tiếng còi ấy ghi một bàn thắng cho hội nhà, nên vỗ tay tán thưởng. Nhưng, khi nghe anh tuyên bố phạt hội nhà vì anh Sơn trong hàng tiền đạo đã vượt khỏi hậu vệ hội bạn, trong lúc quả banh chưa xuống tới, ai nấy đều chưng hửng. Không ai bảo ai, mọi người đều tắc lưỡi, tiếc rẻ...

Hiền xen vào :

— Giá lúc nãy ông trọng-tài bỏ qua cho thì hội nhà đã thắng hội Xóm Chùa một bàn trắng rồi.

Trí tươi cười vuốt đầu Hiền :

— Em thử đặt mình vào địa vị của một người có chân trong hội Xóm Chùa thì em có muốn cho anh bỏ qua cái lỗi của hội ta không ?

Trầm ngâm trong giây lát, Trí lại nghiêm-nghị tiếp :

— Hai em nên nhớ, chẳng những trong địa hạt thể-thao, mà trên tất cả mọi phương diện, bắt cứ làm việc gì, chúng ta cũng phải tỏ ra là người có công-tâm:

... tu-vi ai, không ghét bô ai, phải đối xử công bằng với mọi người, không vì lợi riêng mà quên lợi chung.

Thàm hiều, Tuyết, Hiền gật đầu mỉm cười.

Em trả lời câu hỏi :

Ai làm trọng-tài trong tận cầu giao-hữu giữa Xóm Chợ và Xóm Chùa ?

Tại sao em biết ?

Trí phạt hội nhà trong trường hợp nào ?

Trí phạt như vậy có đúng không ?

Tại sao Tuyệt, Hiền không vui ?

Trí giải thích cho hai em thế nào ?

